

# SÁCH MA-CA-BÊ Quyển 1 (Nhóm Phiên dịch CGKPV)

## Sách Ma-ca-bê Quyển 1 (1 Mcb 1,1-16,24)

**1** Vua A-lê-xan-đê, con vua Phi-líp-phê, người Ma-kê-đô-ni-a, xuất thân từ đất Kít-tim, đã đánh bại Đa-ri-ô, vua nước Ba-tư và Mê-đi, và đã trị vì thay thế vua Đa-ri-ô - trước đó vua A-lê-xan-đê đã cai trị Hy-lạp. **2** Sau đó vua đánh nhiều trận, chiếm nhiều thành trì và giết các vua chúa trong vùng. **3** Vua rong ruổi khắp nơi cho đến tận cùng cõi đất và thu chiến lợi phẩm của nhiều dân tộc ; toàn cõi đất im hơi lặng tiếng trước mặt vua khiến vua sinh lòng tự cao tự đại ; **4** vua tập hợp một đạo quân rất hùng hậu, chinh phục các miền, các dân và các vương hầu. Họ phải triều cống vua. **5** Sau đó, vua ngã bệnh liệt giường và nghĩ mình sắp chết. **6** Vua triệu tập các viên tướng lừng danh của mình, đó là những người đã được nuôi dưỡng cùng với vua từ buổi thiếu thời, rồi vua chia vương quốc cho họ trước khi nhắm mắt. **7** Vua A-lê-xan-đê trị vì được mười hai năm thì băng hà. **8** Các viên tướng của vua lên nắm quyền, mỗi người một miền. **9** Sau khi vua băng hà, tất cả đều xưng vương, cha truyền con nối trong vòng nhiều năm, gây ra bao tai hoạ trên cõi đất.

**10** Từ trong bọn này, một mầm mống tội lỗi đã nảy sinh : đó là An-ti-ô-khô Ê-pi-pha-nê, con vua An-ti-ô-khô ; vua này đã phải làm con tin ở Rô-ma, trước khi làm vua năm một trăm ba mươi bảy theo lịch triều Hy-lạp. **11** Lúc bấy giờ, từ trong Ít-ra-en đã nảy sinh những đũa vô lại, chúng đã dụ dỗ nhiều người như sau : "Nào chúng ta đi ký kết giao ước với các dân tộc láng giềng, vì từ khi sống cách biệt họ, chúng ta gặp phải nhiều tai hoạ." **12** Những người này thấy lời ấy thật vừa lòng. **13** Một số người trong dân vội đi yết kiến nhà vua. Vua đã cho phép họ sống theo các tập tục của dân ngoại. **14** Thế là họ đã xây một thao trường ở Giê-ru-sa-lem theo thói các dân ngoại ; **15** họ huỷ bỏ dấu vết cắt bì, chối bỏ Giao Ước thánh để mang chung một ách với dân ngoại và bán mình để làm điều dữ.

**16** Khi vua An-ti-ô-khô thấy vương quyền đã vững, thì tính làm vua đất Ai-cập nữa để cai trị cả hai nước. **17** Vua tiến vào Ai-cập với một đoàn quân đông đảo gồm : chiến xa, voi, kỵ binh và một đội tàu chiến lớn. **18** Vua giao chiến với vua Ai-cập là Pơ-tô-lê-mai. Vua này quay lưng chạy trốn và nhiều người bị tử thương. **19** Họ chiếm đoạt các thành trì kiên cố trong đất Ai-cập và thu chiến lợi phẩm của đất Ai-cập. **20** Vua An-ti-ô-khô trở về sau khi đã đánh bại Ai-cập năm một trăm bốn mươi ba, và vua tiến lên đánh Ít-ra-en ; vua tiến lên đến tận Giê-ru-sa-lem với một đoàn quân đông đảo.

**21** Ông ngạo nghễ đi vào thánh điện và chiếm đoạt bàn thờ bằng vàng, trụ đèn và mọi đồ phụ tùng, **22** bàn để bánh tiến, các bình dùng trong lễ rưới, chén, bình hương bằng vàng, bức trướng, các triều thiên ; và ông lột hết các vật trang trí bằng vàng ở mặt tiền Đền Thờ. **23** Ông lấy bạc, vàng, các vật quý giá, lấy cả các kho tàng đã được cất giấu mà ông tìm được. **24** Vợ vét tất cả xong, ông trở về xứ sở, sau khi đã chém giết thật dã man và nói năng hết sức ngạo mạn.

**25** Tang tóc bao trùm khắp cõi Ít-ra-en.

**26** Thủ lãnh, kỳ mục khóc than ai oán, thanh niên thiếu nữ yếu nhược suy tàn, người phụ nữ đâu còn vẻ đẹp.

**27** Tân lang cất khúc ai ca, tân nương than khóc chốn khuê phòng.

**28** Đất rung chuyển vì dân cư trên đó, cả nhà Gia-cóp phải nhục nhã ê chề.

**29** Hai năm sau, vua An-ti-ô-khô phái một viên tướng lo việc thuế má đến các thành thuộc miền Giu-đa ; ông này đến Giê-ru-sa-lem cùng với một đoàn quân đông đảo.

**30** Khi nói với dân ông giả bộ hiếu hoà và họ đã tin. Rồi bất chợt ông ập vào thành, đánh một đòn chí tử, tiêu diệt một số đông dân Ít-ra-en. **31** Ông thu chiến lợi phẩm trong thành rồi nổi lửa đốt thành, triệt hạ nhà cửa và tường lũy chung quanh. **32** Đàn bà con trẻ thì bắt đi đày, còn súc vật thì chiếm đoạt. **33** Rồi chúng xây lại Thành vua Đa-vít, có tường lũy đồ sộ và vững chắc, có tháp kiên cố, và coi như đồn quân của chúng. **34** Ở đó,

chúng cho định cư một đám dân tội lỗi, những đứa vô lại, và chúng càng thêm mạnh thế. **35** Chúng tích trữ khí giới và lương thực, tập trung các chiến lợi phẩm lấy được ở Giê-ru-sa-lem và chất vào đó. Chúng trở nên một cạm bẫy đáng sợ.

**36** Đó là một ổ phục kích đối với Thánh Điện, một đối thủ hung ác của Ít-ra-en mọi thời.

**37** Chúng đổ máu vô tội chung quanh Thánh Điện và làm cho Thánh Điện ra ô uế.

**38** Dân thành Giê-ru-sa-lem thấy chúng liền trốn chạy,

Thành Thánh nên nơi cư ngụ cho kẻ ngoại bang,

nên xa lạ đối với con cái mình,  
Thành bị chính con cái mình từ bỏ.

**39** Thánh Điện nên sa mạc hoang vu, các ngày lễ hoá thành tang tóc, các ngày sa-bát trở nên nổi nhục, vinh dự đã biến thành như nhục.

**40** Xưa càng vinh nay càng nhục, xưa cao cả nay thấp hèn.

**41** Rồi vua An-ti-ô-khô ra chiếu chỉ trong toàn vương quốc truyền cho mọi người phải nhập thành một dân duy nhất **42** và ai nấy phải bỏ tục lệ của mình. Mọi dân tộc đều chấp hành lệnh vua. **43** Trong dân Ít-ra-en, có nhiều người hưởng ứng việc thờ phượng vua đã truyền ; họ dâng lễ tế cho các ngẫu tượng, vi phạm luật sa-bát. **44** Vua cũng sai sứ giả đem sắc chỉ đến Giê-ru-sa-lem và các thành miền Giu-đa, truyền phải theo tục lệ xa lạ đối với dân miền này : **45** cấm không được dâng lễ toàn thiêu, lễ hy tế và lễ rưới trong Thánh Điện, phải vi phạm luật sa-bát và các ngày lễ ; **46** phải làm cho Thánh Điện và dân thánh ra ô uế. **47** Vua còn truyền phải lập các bàn thờ, các nơi tế tự, các đền miếu ; phải sát tế heo và những loài vật ô uế, **48** không được cắt bì cho con trai nữa ; phải làm cho chính mình ra kinh tởm vì mọi thứ ô uế và vi phạm **49** đến nỗi quên cả Lễ Luật và thay đổi mọi tập tục. **50** Ai không tuân lệnh vua thì phải chết. **51** Trên đây là nội dung chiếu chỉ vua đã ra cho toàn vương quốc. Vua còn đặt những người có nhiệm vụ giám sát

toàn dân và truyền cho tất cả các thành ở Giu-đa, không trừ thành nào, phải dâng lễ tế. **52** Nhiều người trong dân đã bỏ Lễ Luật mà hòa theo chúng ; những người ấy đã làm bao điều xấu xa trong xứ, **53** khiến dân Ít-ra-en phải tìm nơi ẩn khuất mà nương náu.

**54** Ngày mười lăm tháng Kít-lêu, năm một trăm bốn mươi lăm, vua cho dựng Đền ghê tởm khốc hại trên bàn thờ dâng lễ toàn thiêu và cho lập các bàn thờ trong các thành miền Giu-đa chung quanh Giê-ru-sa-lem. **55** Trước cửa nhà và ngoài quảng trường, người ta dâng hương. **56** Gặp sách Luật ở đâu, thì đem xé và quăng vào lửa. **57** Bắt gặp sách Giao Ước ở nhà ai và biết ai còn tuân giữ Lễ Luật, thì đem ra xử tử theo phán quyết của vua. **58** Tháng này qua tháng khác, chúng đàn áp không nương tay những người Ít-ra-en chúng bắt gặp trong các thành. **59** Ngày hai mươi lăm mỗi tháng, chúng dâng lễ tế trên bàn thờ chúng đã xây bên trên bàn thờ dâng lễ toàn thiêu. **60** Chiếu theo chỉ dụ, phụ nữ nào làm phép cắt bì cho con thì chúng cột đứa bé vào cổ và đem xử tử. **61** Cả gia đình cùng với những người đã làm phép cắt bì đều bị xử tử.

**62** Nhưng nhiều người trong dân Ít-ra-en vẫn kiên tâm vững chí, nhất định không ăn những thức ăn ô uế. **63** Họ thà chết chẳng thà để cho mình ra ô uế vì thức ăn, vi phạm Giao Ước thánh. Cuối cùng họ đã chết. **64** Một cơn thịnh nộ lớn đe dọa Ít-ra-en.

**2 1** Bấy giờ ông Mát-tít-gia, con ông Gio-an xuất hiện : ông Gio-an là con ông Si-mê-ôn, tư tế thuộc dòng dõi ông Giô-a-ríp. Ông Mát-tít-gia đã rời Giê-ru-sa-lem đến cư ngụ ở Mô-đin. **2** Ông có năm người con trai : ông Gio-an, biệt danh là Gát-đi ; **3** ông Si-môn cũng gọi là Thát-xi ; **4** ông Giu-đa cũng gọi là Ma-ca-bê ; **5** ông E-la-da cũng gọi là Au-a-ran ; ông Giô-na-than cũng gọi là Áp-phút. **6** Khi chứng kiến những sự phạm thượng ở miền Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, **7** ông Mát-tít-gia thốt lên : "Khốn thân tôi ! Chẳng lẽ tôi sinh ra để chứng kiến tai hoạ dân tôi và tai hoạ Thành Thánh phải chịu, và để

ngồi đó mà nhìn Thành Thánh bị nộp vào tay quân thù, nhìn Thánh Điện rơi vào tay những kẻ ngoại bang ?"

- 8 Đền Thờ của Thành giống như một người mất hết vẻ vinh quang ;
- 9 Mọi vật dụng làm cho Thành được vinh quang bị tước đoạt mất rồi ; trẻ thơ bị giết ngoài đường phố, thanh niên gục ngã vì gươm quân thù.
- 10 Có dân nào lại không được hưởng một phần cung điện làm gia nghiệp, không chiếm đoạt chiến lợi phẩm của Thành ?
- 11 Tất cả vẻ tráng lệ của Thành đã bị cướp đi ; Thành mất hết tự do, trở nên nô lệ.
- 12 Nơi Thánh huy hoàng xưa là niềm vinh dự của chúng ta, nay trở thành hoang phế. Chư dân đã làm cho Nơi Thánh ra uest tạp.
- 13 Chúng ta còn sống nữa làm gì ?"

14 Ông Mát-tít-gia và các con xé áo mình ra, mặc áo vải thô mà để tang ; họ đau đớn vô cùng.

15 Các viên chức của vua An-ti-ô-khô, những người có nhiệm vụ cưỡng bức người Do-thái chối đạo, đã tới thành Mô-đin để tế thần. 16 Nhiều người Ít-ra-en đã đến theo chúng. Nhưng ông Mát-tít-gia và các con thì họp lại thành nhóm riêng. 17 Các viên chức của vua lên tiếng nói với ông Mát-tít-gia rằng : "Ông là thủ lãnh, là người có danh giá, là bậc vị vọng trong thành này, lại được con cái và anh em ủng hộ. 18 Vậy xin mời ông tiến lên làm người đầu tiên thi hành chỉ dụ của đức vua, giống như tất cả các dân tộc, các người Giu-đa và những người còn ở lại Giê-ru-sa-lem đã làm. Rồi ông và các con sẽ được kể vào số bạn hữu đức vua, sẽ được danh giá, được nhiều vàng bạc và bổng lộc." 19 Ông Mát-tít-gia lớn tiếng đáp lại : "Cho dù tất cả các dân tộc trong vương quốc của vua có nghe lời vua và ai cũng chối bỏ việc thờ phượng của cha ông mình và tuân theo lệnh vua, 20 thì tôi, các con tôi và anh em tôi, chúng tôi vẫn trung thành với Giao Ước của cha ông chúng tôi. 21 Không đời nào chúng tôi bỏ Lề Luật và các tập tục ! 22

Chúng tôi sẽ không tuân theo lệnh vua mà bỏ việc thờ phượng của chúng tôi để xiêu bên phải, vẹo bên trái." 23 Ông vừa dứt lời thì có một người Do-thái công khai tiến ra tế thần trên bàn thờ ở Mô-đin theo như chỉ dụ của vua. 24 Trước cảnh tượng đó, ông Mát-tít-gia bừng lửa nhiệt thành, ruột gan ông sôi sục, lòng đạo đức khiến ông nổi giận đùng đùng : ông nhào tới hạ sát hắn ngay tại bàn thờ. 25 Ông cũng giết luôn viên chức của vua có nhiệm vụ cưỡng bức người Do-thái tế thần. Rồi ông phá đổ bàn thờ. 26 Ông bừng lửa nhiệt thành đối với Lề Luật giống như ông Pin-khát trong vụ Dim-ri, con của Xa-lu. 27 Rồi ông Mát-tít-gia rảo khắp thành và hô lớn tiếng : "Ai nhiệt thành với Lề Luật và tuân giữ Giao Ước, hãy theo tôi !" 28 Sau đó, ông và các con trốn lên núi, bỏ lại trong thành tất cả tài sản.

29 Bấy giờ, nhiều người Do-thái muốn sống công minh chính trực đã xuống hoang địa và lập cư tại đó ; 30 cả vợ con, súc vật cùng đi với họ để tránh những tai hoạ đang đe nặng trên họ. 31 Người ta báo tin cho các viên chức của vua và binh lính đồn trú tại Giê-ru-sa-lem, Thành vua Đa-vít : có những người đã chống lại lệnh vua, đi xuống hoang địa tìm nơi ẩn núp. 32 Một đoàn quân đông đảo đuổi theo và bắt kịp họ ; chúng dựng trại trước mặt họ và chuẩn bị giao chiến vào ngày sa-bát. 33 Chúng bảo họ : "Thế là đủ rồi, hãy đi ra và làm theo lệnh của đức vua thì các người sẽ được sống." 34 Họ trả lời : "Chúng tôi sẽ không đi ra, cũng chẳng làm theo lệnh của vua mà vi phạm luật ngày sa-bát." 35 Chúng liền ập vào đánh họ. 36 Nhưng họ không đánh trả, không ném một hòn đá nào vào chúng, cũng không chặn đường vào nơi ẩn núp. 37 Họ nói : "Nào chúng ta cùng chết để giữ trọn Luật của chúng ta. Có trời đất chứng giám là chúng ta bị giết một cách bất công !" 38 Thế là chúng tấn công họ vào chính ngày sa-bát ; họ đã chết cùng với vợ con và súc vật. Số người chết khoảng một ngàn.

39 Khi hay tin đó, ông Mát-tít-gia và các bạn đau đớn vô cùng. 40 Họ bảo nhau : "Nếu tất cả chúng ta cứ làm như anh em chúng ta đã làm, nếu chúng ta không chiến đấu chống lại dân ngoại để bảo tồn sự sống và các tập tục của chúng ta, e rằng chẳng bao lâu nữa chúng sẽ quét

sạch chúng ta khỏi mặt đất." **41** Vậy ngày hôm ấy họ quyết định : "Bất cứ người nào đến tấn công chúng ta vào ngày sa-bát, chúng ta sẽ ứng chiến để không phải chết như các anh em chúng ta đã chết trong các nơi ẩn núp."

**42** Bảy giờ, nhóm Khi-xi-đin gồm những người mạnh mẽ can trường trong Ít-ra-en, và mọi người tự nguyện trung thành với Lê Luật đã kề vai sát cánh với họ ; **43** tất cả những người đang trốn tránh tai ương cũng liên minh với họ và làm cho họ trở nên mạnh mẽ. **44** Họ hợp thành một đạo binh ; họ phẫn nộ đánh quân tội lỗi và căm tức đánh phurong vô đạo. Đám còn lại thì trốn sang phía dân ngoại để được sống. **45** Ông Mát-tít-gia và các bạn rảo quanh khắp nơi, phá đổ bàn thờ, **46** bắt phải làm phép cắt bì cho những trẻ em nào chưa được cắt bì mà họ gặp thấy trên lãnh thổ Ít-ra-en. **47** Họ đánh đuổi bọn người ngạo mạn. Mọi việc vào tay họ đều trôi chảy. **48** Họ đã dành lại Lê Luật từ tay dân ngoại và vua chúa, không để cho kẻ tội lỗi thắng thế.

**49** Gần đến ngày ông Mát-tít-gia qua đời, ông nói với các con : "Bây giờ là thời của ngạo mạn, lãng mạ, đảo điên và lời đình thịnh nộ. **50** Vậy giờ đây, hỡi các con, hãy bùng lửa nhiệt thành đối với Lê Luật và hãy hy sinh mạng sống để bảo vệ Giao Ước của tổ tiên chúng ta.

**51** Hãy nhớ lại sự nghiệp các bậc tổ tiên đã thực hiện vào thời của các ngài, các con sẽ được vinh quang hiển hách và lưu danh muôn thuở.

**52** Ông Áp-ra-ham lại không được kể là người trung tín trong cơn thử thách, và lại chẳng được kể là người công chính đó sao ?

**53** Ông Giu-se đã giữ mệnh lệnh trong buổi khốn cùng và đã trở nên chúa Ai-cập. **54** Ông Pin-khát, cha ông chúng ta, vì được lửa nhiệt thành nung nấu nên đã đón nhận giao ước bảo đảm chức tư tế đời đời.

**55** Ông Giô-suê, vì đã hoàn thành sứ mạng, nên đã trở thành thủ lãnh dân Ít-ra-en. **56** Ông Ca-lép, vì đã làm

chúng trong đại hội, nên đã được phần gia nghiệp trong xứ.

**57** Vua Đa-vít, vì lòng mộ đạo nên đã được ngai báu làm gia nghiệp muôn đời.

**58** Ông Ê-li-a, vì được lửa nhiệt thành với Lê Luật nung nấu nên đã được đưa lên đến tận trời.

**59** Kha-na-ni-a, A-da-ri-a và Mi-sa-ên, vì tin nên đã thoát khỏi ngọn lửa hồng.

**60** Đa-ni-en, vì chính trực nên đã thoát khỏi nanh sư tử.

**61** Vì vậy, các con hãy tâm niệm rằng : từ đời này qua đời khác, hết những ai đặt hy vọng vào Thiên Chúa sẽ không bị suy tàn.

**62** Đừng sợ những lệnh truyền của con người tội lỗi ấy ; vì vinh quang của nó sẽ biến thành phân thành dòi.

**63** Hôm nay nó tự cao tự đại, nhưng ngày mai chẳng còn thấy nó đâu, vì nó đã trở về tro bụi và dự định của nó cũng tiêu tan.

**64** Các con ơi, vì Lê Luật, mạnh bạo lên, can đảm lên nào ! Nhờ Lê Luật các con sẽ được vinh quang.

**65** Đây Si-mê-ôn, người anh em của các con, cha biết nó là người mưu lược ; các con hãy luôn nghe lời nó : chính nó sẽ là cha của các con. **66** Còn Giu-đa Ma-ca-bê, mạnh mẽ can trường từ thuở bé, chính nó sẽ là thủ lãnh các toán quân của các con và nó sẽ cầm quân giao chiến với dân ngoại. **67** Phần các con, hãy quy tụ lại hết mọi người tuân giữ Lê Luật và hãy trả thù cho dân của các con. **68** Hãy giáng trả cho dân ngoại oán thù chúng đã gây ra và hãy gắn bó với điều Luật truyền." **69** Bảy giờ ông Mát-tít-gia chúc phúc cho các con, rồi về sum họp với tổ tiên. **70** Ông qua đời năm một trăm bốn mươi sáu và được mai táng trong phần mộ tổ tiên ở Mô-đin. Toàn dân Ít-ra-en khóc thương ông thảm thiết.

**3** **1** Ông Giu-đa cũng gọi là Ma-ca-bê, con ông Mát-tít-gia, đứng lên thay cha. **2** Tất cả anh em ông và mọi người thuộc phe của cha ông đều ủng hộ ông, và họ phần khởi tham gia cuộc kháng chiến của dân Ít-ra-en.

**3** Ông đã làm cho dân mình được tiếng tăm lừng lẫy.

Ông mặc áo giáp như một vị anh hùng, mình mang đầy vũ khí.

Ông giao tranh nhiều trận và vùng gươm bảo vệ trại quân.

**4** Khi hành động, ông giống như sư tử, như sư tử con rống lên sẵn mồi.

**5** Phát hiện ra quân vô đạo, ông liền đánh đuổi và phóng hoả đốt những kẻ gây rối trong dân.

**6** Quân vô đạo co rúm lại vì nỗi kinh hoàng ông gây ra cho chúng,

mọi kẻ làm điều gian ác phải thất điên bát đảo và cuộc giải phóng trôi chảy nhờ tay ông.

**7** Ông làm cho vua chúa phải ngậm đắng nuốt cay ;

nhờ chiến tích của ông, tổ phụ Gia-cóp được vui lòng thoả dạ ;

tới muôn đời, nhắc nhở đến ông vẫn còn là một mối phúc.

**8** Ông rong ruổi các thành xứ Giu-đa để tiêu diệt những quân vô đạo và hướng cơn thịnh nộ ra khỏi Ít-ra-en.

**9** Tiếng tăm ông vang lừng đến tận cùng cõi đất ; ông quy tụ lại những người sắp tiêu vong.

**10** A-pô-lô-ni-ô quy tụ dân ngoại cùng với một đạo quân hùng mạnh từ Sa-ma-ri, để giao chiến với dân Ít-ra-en.

**11** Được tin, ông Giu-đa ra nghênh chiến ; ông đánh bại và giết chết A-pô-lô-ni-ô. Nhiều người bị tử thương, còn đám sống sót thì trốn chạy. **12** Quân Ít-ra-en thu chiến lợi phẩm của chúng ; còn ông Giu-đa thì lấy thanh gươm của A-pô-lô-ni-ô và dùng gươm đó để chiến đấu suốt đời ông.

**13** Nghe biết là ông Giu-đa đã tập hợp quanh mình đông đảo quần chúng, cùng với những người trung thành và sẵn sàng chiến đấu, Xê-rôn, tướng chỉ huy quân đội Xy-ri, **14** tự nhủ : "Ta phải làm cho danh ta lừng lẫy và ta sẽ được vinh hiển trong vương quốc này. Ta sẽ giao chiến với Giu-đa cùng với dân ở đó là bọn người đã coi

thường lệnh vua." **15** Vậy ông ta đã lên đường giao chiến ; cùng đi với ông, có một đoàn quân hùng mạnh gồm những kẻ vô đạo để tiếp tay với ông trả thù con cái Ít-ra-en. **16** Khi chúng tiến đến gần đèo Bết Khô-rôn, thì ông Giu-đa đem theo một nhóm người ra nghênh chiến.

**17** Vừa thấy đoàn quân đến nghênh chiến với mình, những người này nói với ông Giu-đa : "Chúng ta chỉ có một nhóm người thì làm sao có thể đương đầu nổi với một số đông hùng mạnh như thế kia ? Chúng ta lại mệt lử, vì cả ngày nay chưa ăn uống gì." **18** Ông Giu-đa nói :

"Nhiều người mà bị rơi vào tay một ít người, chuyện đó cũng dễ thôi ! Và lại, đối với Trời, dùng nhiều người hay ít người mà cứu thoát cũng chẳng khác nhau. **19** Bởi vì người ta thắng trận không phải nhờ số quân đông đảo, nhưng là nhờ Trời ban sức mạnh cho. **20** Chúng nó đến đánh chúng ta, thật bạo ngược gian tà, nhằm tiêu diệt chúng ta, và vợ con chúng ta, rồi cướp bóc chúng ta ; **21**

còn chúng ta, chúng ta giao chiến để bảo toàn sinh mạng và các tập tục của chúng ta. **22** Chính Trời sẽ nghiền nát chúng nó trước mặt chúng ta ; vậy anh em đừng sợ !" **23** Nói xong, ông bắt thần xông vào chúng. Xê-rôn cùng với đoàn quân bị nghiền nát trước mặt ông.

**24** Quân Ít-ra-en đuổi theo chúng từ Bết Khô-rôn cho đến đồng bằng. Khoảng tám trăm người bọn chúng đã ngã gục ; số còn lại chạy trốn sang đất người Phi-li-tinh.

**25** Thiên hạ bắt đầu sợ ông Giu-đa và các anh em. Các dân tộc chung quanh đều kinh hãi. **26** Tiếng tăm ông Giu-đa đồn đến tai vua. Chư dân bàn tán về những trận đánh của ông.

**27** Nghe biết những chuyện đó, vua An-ti-ô-khô dùng nỗi giận, sai người đi tập hợp toàn thể quân đội trong vương quốc thành một đoàn quân rất hùng hậu.

**28** Vua mở kho báu, phát lương cả năm cho quân đội, và truyền lệnh cho họ phải sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống. **29** Vậy khi vua thấy bạc trong các kho không

đủ, phẩm vật các miền triều cống lại ít, do những mối bất hoà và tai ương vua gây ra trong xứ này vì đã dẹp bỏ các tục lệ có từ xưa, **30** vua sợ không có gì để chi dùng và ban phát, như đã xảy ra nhiều lần, vì xưa nay vua vẫn là người hào phóng vượt hẳn các vua trước. **31** Tâm hồn vua vô cùng bối rối ; vua quyết định sang Ba-tư lấy phẩm vật các miền triều cống và thu thật nhiều bạc. **32** Vua để cho ông Ly-xi-a, một người danh giá và thuộc hoàng tộc, trông coi việc nước từ sông Êu-phơ-rát cho đến biên giới Ai-cập **33** và nuôi nấng con vua là An-ti-ô-khô cho đến khi vua trở về. **34** Vua trao cho ông một nửa số quân cùng với voi và truyền cho ông thi hành mọi quyết định của mình, nhất là về vấn đề dân cư ở Giu-đê và Giê-ru-sa-lem. **35** Vua truyền cho ông đem quân đến đánh dân ấy, để đập tan và quét sạch lực lượng Ít-ra-en cũng như số còn sót lại ở Giê-ru-sa-lem, khiến chẳng ai nhắc đến họ ở nơi đó nữa ; **36** rồi cho những người ngoại bang được đến định cư trong khắp lãnh thổ của họ, đồng thời chia đất họ thành từng phần. **37** Vua đem theo một nửa số quân còn lại và năm một trăm bốn mươi bảy, vua rời kinh đô An-ti-ô-khi-a lên đường. Vua vượt sông Êu-phơ-rát và băng qua các miền thượng du.

**38** Ông Ly-xi-a đã chọn Pơ-tô-lê-mai con của Đô-ry-mê-nê, Ni-ca-no và Goóc-ghi-át, những người thế lực trong số các bạn hữu của vua **39** và cùng với họ, ông sai bốn mươi ngàn bộ binh, bảy ngàn kỵ binh tiến đến xứ Giu-đa và tàn phá miền ấy theo lệnh của vua. **40** Họ ra đi cùng với cả đoàn quân và đến đóng trại ở gần Em-mau, thuộc miền Sơ-phê-la. **41** Đám con buôn trong miền ấy nghe đồn về chúng, liền đem theo rất nhiều vàng bạc và cả xích sắt, đến chỗ đóng quân để mua con cái Ít-ra-en làm nô lệ. Quân đội Xy-ri và Phi-li-tinh cũng tiến đến nhập đoàn với chúng. **42** Ông Giu-đa và các anh em thấy tai hoạ gia tăng, quân đội ngoại bang chiếm đóng lãnh thổ, đồng thời được biết lệnh vua truyền phải tiêu diệt hoàn toàn dân Ít-ra-en, **43** họ bảo nhau : "Ta phải phục hồi dân ta đang bị suy sụp và hãy chiến đấu để bảo vệ dân tộc và Nơi Thánh của ta." **44** Cộng đoàn được triệu tập để chuẩn bị giao chiến, để cầu nguyện và nài xin lòng trắc ẩn.

**45** Giê-ru-sa-lem không người cư ngụ như sa mạc hoang vu ;  
dân thành không một ai qua lại, Thánh Điện bị giày xéo,  
Đô Thị thành nơi ở cho người ngoại bang,  
nên lữ quán cho dân ngoại mất rồi !  
Nhà Gia-cóp không còn hân hoan,  
đã im bật tiếng kèn tiếng sáo.

**46** Vậy người Do-thái họp nhau lại và kéo đến Mít-pa, đối diện với Giê-ru-sa-lem, vì ở đó trước kia có một nơi cho người Ít-ra-en cầu nguyện. **47** Ngày hôm ấy, họ ăn chay, mặc áo vải thô, rắc tro lên đầu và xé áo mình ra. **48** Họ mở sách Luật để xem phải làm thế nào, giống như dân ngoại vẫn thỉnh vấn các ngẫu tượng. **49** Họ mang theo y phục vải dùi khi tế tự cũng như của đầu mùa và thuê thập phân ; lại đưa những người có lời khấn na-dia đến, khi những người này đã mãn thời kỳ khấn đặc biệt. **50** Họ lớn tiếng kêu lên Trời rằng : "Chúng con phải làm gì cho những người này, phải dẫn đưa họ đi đâu ? **51** Bởi vì Nơi Thánh của Ngài đã bị giày xéo và ra ô ướ, các tư tế của Ngài phải chịu cảnh tang tóc và ném mùi ô nhục. **52** Nay các dân ngoại hòa nhau chống lại chúng con nhằm tiêu diệt chúng con. Chính Ngài biết những điều chúng đang toan tính chống lại chúng con. **53** Làm sao chúng con có thể đương đầu với chúng nếu chính Ngài không ra tay phù trợ ?" **54** Rồi họ thối kèn và kêu lớn tiếng.

**55** Sau đó, ông Giu-đa cất đặt những người chỉ huy dân quân : điều khiển một ngàn, một trăm, năm mươi, mười người. **56** Còn những người vừa mới xây nhà, cưới vợ hoặc mới trồng được vườn nho, hay những người nhát gan, thì ông bảo họ về nhà, đúng như Lê Luật dạy. **57** Bấy giờ đoàn quân lên đường và đến đóng trại ở phía nam Em-mau. **58** Ông Giu-đa nói với họ : "Anh em hãy võ trang, hãy tỏ ra là những người can đảm ! Hãy sẵn sàng để sáng mai giao chiến với dân ngoại này, những dân đã hòa nhau chống lại chúng ta nhằm tiêu diệt chúng ta và Nơi Thánh của chúng ta, **59** vì thà chết ngoài mặt trận còn hơn là phải chứng kiến những tai

hoạ mà dân tộc và Nơi Thánh của chúng ta phải gánh chịu. **60** Trời muốn sao, xin Người làm như vậy !"

**4 1** Goóc-gi-át đem theo năm ngàn bộ binh và một ngàn kỵ binh tinh nhuệ. Đoàn quân lên đường trong đêm tối **2** để ập vào doanh trại của người Do-thái và tấn công bất thành lình. Có mấy người trong đồn quân dẫn đường cho ông. **3** Hay tin, chính ông Giu-đa và những người lính dũng cảm đã lên đường để đánh quân của vua đóng trại ở Em-mau, **4** trong khi các binh đội vẫn còn đang tản mác bên ngoài doanh trại. **5** Ông Goóc-gi-át đến doanh trại của ông Giu-đa vào ban đêm. Thấy không có ai, ông liền đi vào miền núi để truy lùng người Do-thái, vì ông bảo : "Bọn này trốn chúng ta." **6** Vừa tảng sáng ông Giu-đa xuất hiện trong cánh đồng cùng với ba ngàn quân ; quân của ông không có áo giáp, cũng chẳng có gươm như họ muốn. **7** Họ thấy doanh trại của dân ngoại vừa hùng mạnh vừa được bố phòng, có kỵ binh bao bọc ; quân của chúng ta toàn là những người đã được huấn luyện để chiến đấu.

**8** Ông Giu-đa nói với quân của ông : "Anh em đừng sợ hãi vì thấy chúng đông đảo, cũng đừng hoảng hốt khi bị tấn công. **9** Hãy nhớ lại : tổ tiên chúng ta đã được cứu thoát như thế nào tại Biển Đỏ, khi bị quân Pha-ra-ô đuổi theo. **10** Vậy bây giờ, chúng ta hãy kêu lên Trời, xin Người thương đến chúng ta. Xin Người nhớ lại giao ước đã thiết lập với tổ tiên mà nghiền nát đoàn quân đang ở trước mặt chúng ta hôm nay. **11** Bây giờ mọi dân tộc sẽ biết rằng có một Đấng cứu chuộc và giải thoát Ít-ra-en."

**12** Ngược mắt lên, quân ngoại bang thấy người Do-thái đang tiến lại đánh mình. **13** Chúng liền ra khỏi doanh trại để giao chiến. Quân của ông Giu-đa thổi kèn. **14** Họ xông vào trận chiến. Dân ngoại bị nghiền nát và chạy trốn về phía cánh đồng ; **15** tất cả đám hậu quân đều bị gươm đâm ngã gục. Người Do-thái đuổi theo chúng cho đến Ghe-de, mãi cho đến đồng bằng miền I-đu-mê, miền Át-đốt và Giam-ni-a. Khoảng ba ngàn quân của chúng đã ngã gục.

**16** Sau khi đuổi theo bọn chúng, ông Giu-đa cùng với đạo quân trở về. **17** Ông nói với dân : "Anh em đừng ham chiến lợi phẩm, vì chiến cuộc vẫn còn tiếp diễn. **18** Goóc-gi-át và đạo quân của hắn đang ở trên núi gần chúng ta. Bây giờ anh em hãy đứng vững trước mặt quân thù và giao chiến với chúng ; sau đó anh em sẽ tha hồ mà thu chiến lợi phẩm." **19** Ông Giu-đa vừa nói xong, thì một cánh quân xuất hiện ; từ trên núi nhìn xuống, **20** chúng thấy đồng bọn đã tẩu thoát, doanh trại bị thiêu huỷ : quả thật, chỉ thấy khói cũng biết được điều gì mới xảy ra. **21** Trước cảnh tượng ấy chúng hoảng hốt vô cùng, nay lại thấy đoàn quân của ông Giu-đa đang ở trong cánh đồng, sẵn sàng chiến đấu, **22** cả bọn liền chạy trốn sang đất của người Phi-li-tinh. **23** Bây giờ ông Giu-đa trở lại để cướp phá doanh trại. Quân của ông lấy được nhiều vàng bạc, vải đỏ tía, vải điều màu sò huyết và rất nhiều của cải. **24** Khi trở về, người Do-thái ngợi khen chúc tụng Trời "vì Người nhân từ, muôn ngàn đời Người vẫn trọn tình thương." **25** Ngày hôm ấy quân Ít-ra-en đại thắng.

**26** Một số quân ngoại bang thoát nạn, về báo cho ông Ly-xi-a biết mọi việc đã xảy ra. **27** Được tin ấy, ông sửng sờ, chán nản, vì sự việc xảy ra tại Ít-ra-en đã không diễn tiến theo ý ông, và những gì vua truyền cho ông làm đã không đạt kết quả.

**28** Năm sau, ông Ly-xi-a tập hợp sáu mươi ngàn quân tinh nhuệ, và năm ngàn kỵ binh để quyết chiến với người Do-thái. **29** Chúng đến miền I-đu-mê và đóng trại ở Bết Xua. Ông Giu-đa đem mười ngàn quân ra nghênh chiến với chúng. **30** Khi thấy đoàn quân hùng mạnh ấy, ông đã cầu nguyện rằng : "Lạy Đấng cứu độ Ít-ra-en, xin chúc tụng Ngài ; Ngài đã dùng bàn tay của tôi tớ Ngài là vua Đa-vít mà đập tan cuộc tiến công của con người hùng mạnh và đã trao nộp đoàn quân Phi-li-tinh vào tay ông Giô-na-than, con vua Sa-un, và vào tay người mang khí giới cho ông. **31** Xin Ngài cũng dồn đoàn quân này vào vòng vây hãm của dân Ngài là Ít-ra-en ; xin cho chúng phải nhục nhã vì đã quá tin vào quân đội và kỵ binh của chúng. **32** Xin làm cho chúng khiếp đảm, cho khí thế kiêu hùng của chúng rã tan, cho chúng phải lao

đao vì thất bại. **33** Xin cho chúng phải ngã quy trước lưỡi gươm của những kẻ yêu mến Ngài, và cho mọi người nhận biết Thánh Danh được chúc tụng ngợi khen Ngài." **34** Họ xông vào giáp chiến ; có khoảng năm ngàn người trong số quân của ông Ly-xi-a đã ngã gục ; chúng đã ngã gục trước mặt người Do-thái. **35** Thấy hàng ngũ của mình tán loạn, còn hàng ngũ của ông Giu-đa đầy nhuệ khí và sẵn sàng sống vinh quang hay chết anh hùng, ông Ly-xi-a liền quay về An-ti-ô-khi-a. Tại đây, ông mộ lính đánh thuê để trở lại miền Giu-đê với lực lượng hùng hậu hơn.

**36** Bấy giờ ông Giu-đa và các anh em nói : "Này, kẻ thù của chúng ta đã bị đập tan, chúng ta hãy lên thanh tủy và cung hiến Nơi Thánh." **37** Tất cả đoàn quân tập hợp lại và lên núi Xi-on. **38** Họ thấy Thánh Điện tan hoang, bàn thờ dâng lễ toàn thiêu ra ô ướ, cửa ngõ bị thiêu rụi, tiền đường cây cỏ mọc um tùm như trên rừng trên núi, phòng ốc bị phá huỷ. **39** Họ xé áo mình ra, kêu la thảm thiết và rắc tro lên đầu. **40** Rồi họ sắp mặt xuống đất. Họ hò la theo tiếng kèn hiệu và kêu lên trời.

**41** Khi ấy, ông Giu-đa ra lệnh cho quân lính giao chiến với quân đội đang đóng ở trong đồn quân, cho đến khi thanh tủy xong Nơi Thánh. **42** Ông chọn những vị tư tế không có gì đáng trách, thiết tha với Lễ Luật, **43** và để các ông thanh tủy Nơi Thánh, rồi khiêng những viên đá như nhốc ném vào nơi ô ướ.

**44** Họ bàn luận xem phải xử sự thế nào đối với bàn thờ dâng lễ toàn thiêu đã ra ô ướ, **45** và họ đã ngã theo ý kiến hợp lý này là nên phá huỷ đi, để khỏi làm có cho họ phải ô nhục vì dân ngoại đã làm cho bàn thờ ấy ra như nhốc. Thế là họ đã phá huỷ bàn thờ dâng lễ toàn thiêu **46** và đem những tảng đá đặt vào nơi xúng hợp trên núi Nhà Tạm, chờ đến khi có một vị ngôn sứ tới chỉ cách phải giải quyết như thế nào. **47** Họ lấy những tảng đá còn nguyên theo như Luật truyền, mà xây bàn thờ mới theo kiểu cũ. **48** Họ đã trùng tu Nơi Thánh, bên trong Nhà Tạm và thánh hiến các tiền đình. **49** Họ làm những đồ thánh mới và đưa vào trong Đền Thờ trụ đèn, bàn thờ để đốt hương và bàn đặt bánh tiến. **50** Họ đốt

hương trên bàn thờ và thắp đèn trên trụ để chiếu sáng trong Đền Thờ. **51** Họ đặt bánh trên bàn và giăng các bức trường. Họ đã hoàn tất mọi việc phải làm.

**52** Ngày hai mươi lăm tháng chín -tức là tháng Kít-lêu-năm một trăm bốn mươi tám, họ dậy sớm **53** và theo như Luật truyền, họ dâng lễ tế trên bàn thờ dâng lễ toàn thiêu họ vừa mới xây. **54** Họ đã cử hành lễ cung hiến bàn thờ giữa tiếng đàn tiếng hát, tiếng hạc cầm và tiếng náo bạt, vào đúng lúc đúng ngày trước đây dân ngoại đã làm cho ra ô ướ. **55** Toàn dân sắp mặt xuống thờ lạy và chúc tụng Trời, Đấng đã giúp họ thành công. **56** Họ cử hành lễ cung hiến bàn thờ trong tám ngày liên tục, hoan hỷ dâng lễ toàn thiêu, hy lễ hiệp thông và tạ ơn. **57** Họ lấy các triều thiên bằng vàng và những tấm biển mà trang trí mặt tiền Đền Thờ, đồng thời cũng sửa sang các lối ra vào, các phòng ốc và làm lại các cửa phòng. **58** Dân chúng vui mừng khôn kể xiết và quên hẳn nỗi nhục nhằn dân ngoại đã gây ra. **59** Ông Giu-đa cùng với anh em và toàn thể đại hội Ít-ra-en quyết định là hằng năm, trong thời gian tám ngày từ hai mươi lăm tháng Kít-lêu, phải cử hành lễ cung hiến bàn thờ thật tưng bừng rộn rã.

**60** Thời ấy, họ đã xây tường cao, tháp kiên cố chung quanh núi Xi-on, hầu ngăn chặn dân ngoại khỏi giày xéo những nơi này như chúng đã làm trước kia. **61** Ông Giu-đa cất một toán quân ở đó để canh giữ. Ông củng cố Bết Xua, cho dân có cột pháo đài để phòng ngự phía I-đu-mê.

**5 1** Vậy khi các dân tộc lân bang nghe tin bàn thờ đã được xây lại, Thánh Điện đã được tái thiết như thuở xưa thì chúng vô cùng phẫn nộ. **2** Chúng quyết tâm tiêu diệt giống nòi Gia-cóp đang sống ở giữa chúng ; chúng bắt đầu chém giết và trục xuất họ.

**3** Ông Giu-đa giao chiến với con cái Ê-xau ở xứ I-đu-mê, vùng Ấc-ra-bát-tê-nê, vì chúng đã bao vây dân Ít-ra-en. Ông giáng cho chúng một đòn chí tử, đẩy lui chúng và tịch thu chiến lợi phẩm. **4** Ông cũng nhớ lại ác tâm



của con cái Bai-an ; chúng trở thành cạm bẫy và chướng ngại khiến dân vấp ngã, vì đã đặt những ổ phục kích ở dọc đường. **5** Ông dẫn chúng vào các tháp canh, bao vây và tru hiến chúng, rồi phóng hoả đốt các tháp canh cùng với mọi người ở trong đó. **6** Đoạn ông qua chỗ dân Am-mon, gặp phải một cánh quân hùng mạnh và một đám dân quân đông đảo, dưới quyền chỉ huy của ông Ti-mô-thê. **7** Ông giao chiến với chúng nhiều trận ; chúng bị đè bẹp trước mặt ông và ông đã đánh bại chúng. **8** Ông chiếm thành Gia-de và các thành phụ thuộc, rồi trở về Giu-đê.

**9** Dân ngoại ở Ga-la-át liên minh với nhau chống lại những người Ít-ra-en đang sống trên lãnh thổ của chúng nhằm tiêu diệt họ. Họ trốn vào pháo đài Đa-thê-ma. **10** Họ gửi cho ông Giu-đa và các anh em bức thư nội dung như sau : "Các dân ngoại ở chung quanh đang liên minh với nhau nhằm chống lại và tiêu diệt chúng tôi ; **11** chúng chuẩn bị đến chiếm pháo đài nơi chúng tôi đang ẩn nấp. Chính Ti-mô-thê thống lãnh quân đội của chúng. **12** Vậy bây giờ xin ông tới giải thoát chúng tôi khỏi tay chúng, vì nhiều người trong chúng tôi đã ngã gục. **13** Tất cả anh em chúng ta đang sống ở miền Tô-bi-a đã bị giết ; vợ con họ bị đem đi đày, tài sản họ bị tước đoạt. Ở đó khoảng một ngàn người đã bị sát hại." **14** Họ còn đang đọc thư thì có những sứ giả khác từ miền Ga-li-lê về tới, áo quần tả tơi, cũng thông báo những việc như thế. **15** Họ nói : "Chư dân ở Pơ-tô-lê-mai, Tia, Xi-đôn và khắp miền Ga-li-lê thuộc ngoại bang liên minh với nhau chống lại chúng tôi để huỷ diệt chúng tôi." **16** Nghe biết những tin ấy, ông Giu-đa và dân chúng tổ chức đại hội để bàn bạc xem phải làm gì cho các anh em mình đang gặp cơn quẫn bách và sắp bị kẻ thù tấn công. **17** Ông Giu-đa nói với anh mình là ông Si-môn : "Xin anh tự chọn lấy quân đi giải thoát các anh em ở miền Ga-li-lê ; còn tôi và chú Giô-na-than sẽ đi đến miền Ga-la-át." **18** Ông để ông Giô-xếp con ông Dơ-khác-gia và ông A-da-ri-a thủ lãnh của dân, ở lại Giu-đê cùng với số quân còn lại để trấn giữ. **19** Ông chỉ thị cho họ rằng : "Các ông hãy chỉ huy đám quân này, và đừng giao chiến với dân ngoại cho đến khi chúng tôi trở về." **20** Ông Si-môn đem

ba ngàn quân tiến về miền Ga-li-lê, còn ông Giu-đa đem tám ngàn quân tiến về miền Ga-la-át.

**21** Ông Si-môn sang miền Ga-li-lê giao chiến nhiều trận với dân ngoại, và dân ngoại đã bị ông đè bẹp. **22** Ông đuổi theo chúng cho đến tận cổng thành Pơ-tô-lê-mai. Phía dân ngoại, có khoảng ba ngàn người ngã gục và ông Si-môn đã thu được của chúng nhiều chiến lợi phẩm. **23** Ông tập hợp những người Do-thái từ miền Ga-li-lê và Ác-bát-ta cùng với vợ con và tất cả tài sản của họ ; ông vô cùng hoan hỷ đưa cả đoàn về miền Giu-đê.

**24** Còn ông Giu-đa Ma-ca-bê cùng với em mình là Giô-na-than đã vượt sông Gio-đan và đi ba ngày đường trong hoang địa. Họ gặp người Na-ba-tê ; những người này đã niềm nở tiếp đón họ, và thuật lại cho họ nghe tất cả những gì đã xảy ra cho anh em họ ở miền Ga-la-át, **26** đồng thời cũng cho họ biết một số đông những người ấy đã bị vây hãm trong các thành kiên cố và to lớn là Bo-xo-ra, Bo-xo, A-lê-ma, Khát-phô, Ma-kết và Các-na-in như thế nào. **27** Trong các thành khác thuộc miền Ga-la-át cũng có những người bị vây hãm ; kẻ thù của họ đã quyết định là ngày mai sẽ tấn công để chiếm các pháo đài và tận diệt mọi người ở đó nội trong một ngày.

**28** Lập tức, ông Giu-đa và đoàn quân quay ngược trở lại, hướng về phía hoang địa Bo-xo-ra. Ông đã chiếm được thành, vung gươm giết hết mọi đàn ông, thu tất cả chiến lợi phẩm và phóng hoả đốt thành. **29** Rồi đang đêm, ông bỏ đó ra đi, đem quân đến pháo đài Đa-thê-ma. **30** Đến sáng, họ ngược mắt nhìn thì thấy một đám quân đông vô kể, đang bắc thang, đặt máy để chiếm pháo đài và tấn công những người đang ẩn nấp ở bên trong. **31** Khi thấy cuộc giao tranh đã bắt đầu và nghe tiếng kêu la trong thành thấu đến trời, xen lẫn tiếng kèn và tiếng la hét inh ỏi, **32** ông Giu-đa bảo quân lính của ông : "Hôm nay anh em hãy chiến đấu để giải thoát anh em chúng ta." **33** Ông chia quân thành ba cánh và đánh bọc hậu ; họ thổi kèn và cầu nguyện lớn tiếng. **34** Khi nhận ra đó là ông Ma-ca-bê, quân đội ông Ti-mô-thê liền chạy trốn. Ông Ma-ca-bê đã giáng cho chúng một đòn

chí tử, và ngày hôm ấy, bọn chúng có khoảng tám ngàn người ngã gục. **35** Sau đó, ông Giu-đa quay về A-lê-ma, tấn công và chiếm thành ; ông giết hết mọi đàn ông trong thành, thu chiến lợi phẩm và phóng hoả đốt thành. **36** Rồi ông bỏ đó ra đi, tiến chiếm các thành Khát-phô, Ma-kết, Bo-xo và các thành khác thuộc miền Ga-la-át. **37** Sau những biến cố trên, ông Ti-mô-thê tập hợp một đạo quân khác và đến đóng trại đối diện với Ra-phôn, bên kia suối. **38** Ông Giu-đa sai người đi do thám trại quân địch ; những người này về báo cáo với ông rằng : "Tất cả dân ngoại ở chung quanh chúng ta đã được tập hợp thành một đạo quân thật đông đảo, dưới quyền chỉ huy của Ti-mô-thê, **39** cả dân Ả-rập cũng được thuê làm quân tiếp ứng ; chúng đang đóng trại bên kia suối, sẵn sàng đến giao chiến với ông." Bấy giờ ông Giu-đa đi ra nghênh chiến với chúng. **40** Khi ông Giu-đa và đoàn quân tới gần suối nước, ông Ti-mô-thê nói với các người chỉ huy quân đội của mình : "Nếu ông ta qua đánh chúng ta trước, chúng ta sẽ không chống cự nổi, chắc chắn ông ta sẽ thắng chúng ta. **41** Nhưng nếu ông ta sợ mà đóng quân lại bên kia sông, thì chúng ta sẽ qua đánh và sẽ thắng ông ta."

**42** Khi đến gần suối nước, ông Giu-đa cho các ký lục trong dân đứng bên bờ suối và truyền cho họ rằng : "Các ông không được để một người nào ở lại trong trại ; mọi người phải ra trận hết." **43** Rồi ông đi tiên phong qua phía địch, tất cả dân quân theo sau. Hết thấy dân ngoại đã bị ông đè bẹp, chúng quăng vũ khí và chạy trốn đến đền thờ Các-na-in. **44** Người Do-thái đến chiếm thành ; họ phóng hoả đốt đền thờ và mọi người ở bên trong. Thế là thành Các-na-in bị triệt hạ, từ nay không ai có thể cự nổi ông Giu-đa nữa.

**45** Ông Giu-đa tập hợp mọi người Ít-ra-en đang ở miền Ga-la-át lại, từ bé chí lớn, cùng với vợ con và đồ đạc thành một đoàn người thật đông đảo, đi về xứ Giu-đa. **46** Trên đường trở về, họ đến Ép-rôn, một thành vừa lớn vừa kiên cố. Họ không thể đi sang bên phải hay bên trái mà chỉ còn cách băng qua thành. **47** Dân thành ấy không cho họ đi qua và lấy đá chặn cổng lại. **48** Ông Giu-đa sai người đến ôn tồn nói với họ : "Xin vui lòng

cho chúng tôi đi qua đất các ngài để trở về quê hương chúng tôi. Không ai làm gì thiệt hại cho các ngài đâu. Chúng tôi chỉ đi bộ qua thôi !" Nhưng chúng không muốn mở cho ông. **49** Ông Giu-đa truyền công bố cho mọi người là ai nấy phải ở nguyên vị trí của mình. **50** Còn quân lính thì dàn trận và tấn công thành suốt ngày suốt đêm hôm ấy ; thế là thành đã rơi vào tay ông Giu-đa. **51** Ông vung gươm giết hết đàn ông, triệt hạ thành, thu chiến lợi phẩm, rồi giẫm lên xác chết mà đi qua thành. **52** Ông vượt sông Gio-đan tiến về phía Đòng Bằng Lớn đối diện với Bết San. **53** Ông Giu-đa ra sức tập hợp những người leo đèo theo sau, và khích lệ dân chúng trên suốt quãng đường, cho đến khi về tới đất Giu-đa. **54** Họ vui mừng hoan hỷ lên núi Xi-on tiến dâng lễ toàn thiêu, bởi vì họ đã trở về bình an, không một ai gục ngã.

**55** Trong thời gian ông Giu-đa và ông Giô-na-than đang ở miền Ga-la-át và ông Si-môn, anh ông Giu-đa, đang ở miền Ga-li-lê, đối diện với Pơ-tô-lê-mai, **56** thì ông Giô-xếp con ông Dơ-khác-gia và ông A-da-ri-a, hai người chỉ huy quân đội, nghe biết những chiến công và những cuộc giao tranh của họ, **57** mới nói : "Cả chúng ta nữa, chúng ta phải làm cho tên tuổi chúng ta nên lừng lẫy ! Chúng ta hãy đi giao chiến với các dân ngoại chung quanh." **58** Hai ông ra lệnh cho quân đội thuộc quyền mình và tất cả cùng đi Giam-ni-a. **59** Tướng Goóc-gi-át và quân của ông ta ra khỏi thành đón đánh họ. **60** Ông Giô-xếp và ông Dơ-khác-gia bị thảm bại và bị rượt đuổi cho đến ranh giới xứ Giu-đê. Ngày hôm ấy có khoảng hai ngàn người trong dân Ít-ra-en bị ngã gục. **61** Đó là một tổn thất nặng nề cho dân, bởi vì họ đã không nghe lời ông Giu-đa và các anh em ông, cứ tưởng rằng mình cũng lập được chiến công. **62** Hai ông ấy không thuộc giống nòi những người được dùng để cứu thoát dân Ít-ra-en.

**63** Vị anh hùng Giu-đa và các anh em ông đã được vinh quang hiển hách trước mặt toàn dân Ít-ra-en và tất cả các dân ngoại, bất cứ ở nơi nào tên tuổi ông được nói đến. **64** Người ta họp nhau lại bên các ông để ca tụng các ông. **65** Ông Giu-đa và các anh em cất quân đi giao chiến với con cái Ê-xau trong miền đất phía nam. Ông

đã hạ được Khép-rôn và các làng phụ thuộc. Ông cũng phá huỷ các pháo đài và phóng hoả đốt những ngọn tháp ở chung quanh. **66** Rồi ông lại đi tới đất người Phi-li-tinh và băng qua Ma-rê-sa. **67** Ngày hôm ấy, có những tư tể đã gục ngã trong cuộc chiến ; vì muốn lập chiến công, họ đã ra giao chiến mà không bàn tính cẩn thận. **68** Sau đó, ông Giu-đa quay về Át-đốt, miền đất của người Phi-li-tinh ; ông phá đổ các bàn thờ, thiêu huỷ các tượng thần chạm trổ, thu chiến lợi phẩm rồi trở về xứ Giu-đa.

**6 1** Còn vua An-ti-ô-khô thì rảo khắp các miền thượng du. Vua nghe tin ở Ba-tư có thành Ê-ly-mai, một thành nổi tiếng vì nhiều của cải vàng bạc. **2** Đền thờ trong thành cũng có nhiều báu vật, có cả những mảnh giáp trụ bằng vàng, có áo giáp và vũ khí mà con vua Phi-líp-phê là A-lê-xan-đê đã để lại ; ông này là vua miền Ma-kê-đô-ni-a và là người đầu tiên cai trị nước Hy-lạp. **3** Vậy vua An-ti-ô-khô đã tới đó, tìm cách đánh chiếm và cướp phá thành, nhưng không thành công, vì dân trong thành đã hay tin trước. **4** Họ đứng lên giao chiến chống lại vua khiến vua phải bỏ chạy về Ba-by-lon, lòng buồn não ruột. **5** Bấy giờ vua đang ở Ba-tư. Có người đến báo cho vua biết là các đoàn quân sang đất Giu-đa đã bị thảm bại : **6** Tướng Ly-xi-a chỉ huy đoàn quân tinh nhuệ nhất đã bị người Do-thái đẩy lui. Những người này càng thêm mạnh nhờ vũ khí, quân nhu và và nhiều chiến lợi phẩm thu được của những đoàn quân đã bị họ đánh tan tành. **7** Họ đã triệt hạ Đền ghê tởm do vua xây ở trên bàn thờ dâng lễ toàn thiêu tại Giê-ru-sa-lem, rồi xây tường lũy cao chung quanh Thánh Điện giống như ngày xưa. Cả thành Bết Xua của vua, họ cũng xây như vậy. **8** Nghe tin ấy, vua rất đỗi kinh hoàng. Vua lâm bệnh liệt giường vì phiền não, lại cũng vì sự việc không diễn ra như lòng mong ước. **9** Vua nằm liệt như thế đã lâu, nỗi buồn cứ ngày đêm ray rứt. Tường như ngày chết đã gần kề, **10** vua cho vời bạn hữu đến và nói : "Tôi không thể chợp mắt, vì nỗi âu lo canh cánh bên lòng. **11** Tôi tự nhủ : Tại sao giờ đây tôi phải điêu đứng khổ sở như thế này ? Trước kia, khi đang cầm quyền, tôi hạnh phúc và được yêu mến biết bao ! **12** Nhưng bây giờ, nhớ lại thời

ở Giê-ru-sa-lem, tôi đã lấy mọi vật dụng bằng bạc bằng vàng, đã sai người đi tiêu diệt dân cư ở miền Giu-đa mà không có lý do chính đáng. Hồi tưởng lại những hành vi tàn bạo đó, **13** tôi biết chắc rằng chính vì thế mà tôi gặp phải bao nhiêu tai biến, và giờ đây sắp phải chết nơi đất khách quê người vì buồn phiền vô hạn. **14** Vua cho vời ông Phi-líp-phê, một trong số các bạn hữu của vua, và đặt ông lên làm nhiếp chính trong toàn vương quốc. **15** Vua trao cho ông Phi-líp-phê vương miện, cầm bảo và ấn tín của vua để ông nuôi nấng và giáo dục An-ti-ô-khô, con vua, để sau này lên ngôi kế vị. **16** Vua An-ti-ô-khô băng hà tại Ba-tư năm một trăm bốn mươi chín. **17** Hay tin ấy, ông Ly-xi-a lập con vua là An-ti-ô-khô lên ngôi kế vị. Vua này là người đã được ông Ly-xi-a nuôi nấng từ nhỏ và đặt tên là Ê-u-pa-to. **18** Địch quân đóng tại đồn đã vây chặt dân Ít-ra-en ở chung quanh Nơi Thánh. Chúng tìm mọi dịp để gây hoạ cho dân và tiếp tay với dân ngoại. **19** Ông Giu-đa quyết định tiêu diệt chúng và triệu tập đại hội toàn dân để bao vây. **20** Năm một trăm năm mươi, họ tập hợp nhau bao vây đồn quân. Họ đặt những cỗ pháo và những máy bắn đá. **21** Nhưng một số bên địch thoát khỏi vòng vây. Có mấy tên vô đạo trong dân Ít-ra-en cũng hùa theo chúng. **22** Cả bọn đến yết kiến và tâu vua An-ti-ô-khô Ê-u-pa-to : "Ngài còn đợi đến bao giờ mới xét xử và báo thù cho anh em chúng tôi ? **23** Phần chúng tôi, chúng tôi đã sẵn sàng phục vụ vua cha, đã thi hành các mệnh lệnh và tuân giữ các chỉ dụ của người. **24** Chính vì thế mà đồng bào chúng tôi đến bao vây đồn quân và coi chúng tôi như người dưng nước lã ; hơn thế nữa, tìm được ai trong chúng tôi, chúng cũng giết chết và cướp đoạt tài sản. **25** Chúng ra tay không phải riêng gì với chúng tôi, mà còn với toàn lãnh thổ của ngài nữa. **26** Kia chúng đang đóng trại gần đồn quân ở Giê-ru-sa-lem. Chúng lăm le chiếm đồn quân nên đã tăng cường phòng thủ Thánh Điện và Bết Xua. **27** Ngài không sớm ngăn chặn, chúng còn làm mạnh hơn thế nữa, và bây giờ có muốn ngăn chặn cũng vô phương." **28** Nghe thế, vua An-ti-ô-khô nổi giận. Vua triệu tập tất cả các bạn hữu, các tướng lĩnh trong quân đội và các vị chỉ huy kỵ binh. **29** Lại có những đạo quân đánh thuê từ những vương quốc khác và nhiều hải đảo cũng đến với vua. **30** Tổng số quân sĩ của vua lên tới một trăm ngàn bộ binh,

hai mươi ngàn kỵ binh, ba mươi hai thớt voi trận. **31** Chúng tiến quân qua ngã I-đu-mê và đóng trại gần Bết Xua, rồi giao chiến trong nhiều ngày, có máy bắn đá yểm trợ. Nhưng từ thế bị bao vây, quân Do-thái thoát ra được, phóng hoả đốt các máy bắn đá và chiến đấu thật anh hùng. **32** Bấy giờ ông Giu-đa rời bỏ đồn quân đến đóng ở Bết Dơ-khác-gia, đối diện với doanh trại của vua. **33** Sáng hôm sau, vua dậy sớm, dẫn đoàn quân trực chỉ Bết Dơ-khác-gia, tại đây quân đội đã sẵn sàng giao chiến. Người ta thổi loa, **34** đem nước cốt nho và dâu cho voi thấy để kích thích chúng xung trận. **35** Voi cũng được phân phối cho các đội quân. Cạnh mỗi thớt voi có một ngàn quân, mình mặc áo giáp kết bằng khâu sắt, đầu đội mũ chiến bằng đồng, lại có năm trăm kỵ binh tinh nhuệ đi bên mỗi con vật. **36** Đám kỵ binh này phải tính trước nơi con vật sắp tiến đến, và hễ nó đi đến đâu, bọn chúng cũng phải đi theo, không rời một bước. **37** Trên mỗi con vật có một cái tháp kiên cố bằng gỗ để che chở cho nó. Tháp được cột vào con vật bằng những sợi dây đai. Trong mỗi tháp có ba người lính có thể giao chiến trên mình con vật ; ngoài ra còn có một quân tượng. **38** Số kỵ binh còn lại, vua xếp cho đi hai bên đoàn quân để quấy rối quân của ông Giu-đa và bảo vệ quân của chúng.

**39** Khi mặt trời chiếu vào khiên thuẫn bằng vàng bằng đồng, thì núi non cũng phản chiếu và lấp lánh như những ngọn đuốc. **40** Một phần đoàn quân của vua dàn trận trên núi cao, còn phần khác thì ở dưới đồng bằng. Chúng thận trọng tiến lên, hàng hàng lớp lớp. **41** Mọi người đều rung động khi nghe thấy tiếng ồn ào của đám đông ấy : tiếng bước chân huỳnh huỵch và tiếng vũ khí chạm vào nhau loảng xoảng, vì đoàn quân ấy thật đông đảo và hùng mạnh. **42** Ông Giu-đa và đoàn quân tiến ra nghênh chiến. Trong đoàn quân của vua có sáu trăm người ngã gục. **43** Ông E-la-da Au-a-ran thấy trong số những con vật có một con mang áo giáp đóng huy hiệu hoàng gia, lại to lớn hơn các con khác, nên tưởng rằng vua đang ngự trên đó ; **44** thế là ông liều mạng cứu dân và được lưu danh muôn thuở. **45** Ông dũng cảm xông vào con thú đang đi giữa đội quân và chém giết hai bên tả hữu, khiến chúng phải giãn ra. **46** Ông luồn xuống

dưới bụng voi ; đâm từ dưới lên và giết chết nó ; con vật ngã xuống đất đè lên ông. Thế là ông chết ngay tại chỗ. **47** Người Do-thái liền rút lui khi thấy lực lượng của vương quốc và tinh thần của quân đội chúng.

**48** Nhưng đoàn quân của vua An-ti-ô-khô lên tận Giê-ru-sa-lem để tấn công người Ít-ra-en. Vua đóng trại để bao vây miền Giu-đê và núi Xi-on. **49** Vua ký hoà ước với dân Bết Xua ; dân này đã ra khỏi thành vì bị vây hãm quá lâu không còn đủ lương thực, và năm ấy lại là năm sa-bát, năm cho đất nghỉ. **50** Vua đã chiếm thành Bết Xua và đặt một toán quân canh giữ. **51** Trong một thời gian dài, vua đóng quân trước Thánh Điện, đặt những cỗ pháo, máy bắn đá, dàn phóng hoả, dàn phóng đá, phóng tên và các cây cung. **52** Quân Ít-ra-en cũng chế tạo máy để chống lại các loại máy của chúng và họ đã giao chiến trong một thời gian dài. **53** Nhưng lương thực trong kho đã hết, vì năm ấy là năm thứ bảy, lại vì những người Do-thái tỵ nạn từ phía dân ngoại trở về Giu-đê đã ăn hết số lương thực dự trữ. **54** Trong Nơi Thánh chỉ còn lại một ít người, bởi vì nạn đói đang hoành hành dữ dội. Những người khác đã phân tán đi mỗi người một ngã.

**55** Tướng Ly-xi-a nghe tin ông Phi-líp-phê đã được vua An-ti-ô-khô, lúc còn sinh thời, trao cho trách nhiệm giáo dục hoàng tử An-ti-ô-khô để sau này lên ngôi kế vị. **56** Ông cũng được tin là ông này đã từ Ba-tư và Mê-đi trở về cùng với quân đội hoàng gia và đang tìm cách nắm chính quyền. **57** Tướng Ly-xi-a vội vàng ra lệnh lên đường. Ông nói với vua, với tướng lãnh và dân quân : "Mỗi ngày chúng ta một suy yếu, lương thực thì ít ỏi, địa điểm chúng ta vây hãm thì kiên cố. Và lại còn bao nhiêu việc nước đang đè nặng trên vai. **58** Vậy giờ đây, chúng ta hãy ngưng chiến, hãy làm hoà với những người ấy và cả dân tộc họ. **59** Chúng ta cứ để họ sống theo các tục lệ của họ như trước kia. Họ đã phần uất và hành động như trên chẳng qua là vì chúng ta đã huỷ bỏ các tục lệ của họ." **60** Vua và các thủ lãnh tán thành lời ông đề nghị ; vua sai sứ giả đến cầu hoà với người Do-thái. Những người này chấp thuận. **61** Vua và các thủ lãnh cam kết với họ ; vì thế họ đã ra khỏi các pháo đài. **62**

Vua tiến vào núi Xi-on ; nhưng khi chứng kiến tận mắt pháo đài, thì gác lời cam kết ra một bên và ra lệnh triệt hạ các tường lũy bao quanh. **63** Rồi vua vội vã lên đường trở về An-ti-ô-khi-a. Thấy ông Phi-líp-phê đang làm chủ thành, vua đã giao chiến với ông và dùng võ lực chiếm lại thành.

**7 1** Năm một trăm năm mươi mốt, ông Ê-đê-ri-ô, con của ông Xê-lêu-cô, bỏ Rô-ma. Cùng với một ít dân quân, ông đi lên một thành ở miền duyên hải và xưng vương tại đó. **2** Vậy khi ông Ê-đê-ri-ô đi vào hoàng triều cương thổ của tổ tiên, thì quân đội bắt giữ vua An-ti-ô-khô và tướng Ly-xi-a mà điệu về cho ông. **3** Biết sự việc xảy ra, ông nói : "Đừng để cho ta phải thấy mặt chúng !" **4** Quân đội đã giết chết cả hai người ; còn ông Ê-đê-ri-ô thì lên ngôi cai trị vương quốc. **5** Bấy giờ tất cả bọn người hại dân phản đạo trong Ít-ra-en đến gặp vua, có An-ki-mô dẫn đường. Ông này đang có tham vọng làm thượng tế. **6** Chúng tố cáo dân trước mặt vua rằng : "Giu-đa và các anh em hấn đã tàn sát tất cả các bạn hữu của ngài ; hấn đã bắt chúng tôi phải rời quê cha đất tổ mà phiêu bạt khắp nơi. **7** Giờ đây, xin ngài cử một người thân tín đến mà xem tận mắt cảnh đổ nát hoang tàn Giu-đa đã gây nên cho chúng tôi và cho lãnh địa của ngài, đồng thời trừng trị chúng và những ai ủng hộ chúng."

**8** Vua đã chọn Bắc-khi-đê ; ông ta là một trong số các bạn hữu của vua, đang cai quản Vùng bên kia sông Êu-phơ-rát, lại là người có thế lực trong vương quốc và trung thành với vua. **9** Ông được vua phái đi cùng với tên phản đạo An-ki-mô ; tên này đã được vua đặt làm thượng tế và được lệnh phải giết hại con cái Ít-ra-en để trả thù. **10** Cùng với đông đảo quân sĩ, chúng lên đường và đến miền Giu-đa. Chúng phái các sứ giả đến gặp ông Giu-đa và các anh em ông, giả bộ cầu hoà. **11** Nhưng các người này không mấy may lưu ý đến lời lẽ của chúng, bởi vì thấy chúng đến cùng với một đám quân đông đảo. **12** Tuy vậy, một nhóm ký lục đã hội họp với An-ki-mô và Bắc-khi-đê để mưu tìm một giải pháp thoả đáng. **13** Nhóm Khi-xi-đin là những người đầu tiên trong

con cái Ít-ra-en đến cầu hoà với chúng. **14** Họ nói : "Một tư tế thuộc dòng dõi A-ha-ron mà mang quân đội đến, chắc không phải là để làm hại chúng ta." **15** An-ki-mô dùng lời lẽ ôn hoà mà nói với họ, lại còn cam kết rằng : "Chúng tôi không mang tai hoạ đến cho các ông và bạn hữu các ông đâu !" **16** Thế là họ tin hấn ; nhưng hấn đã bắt giữ sáu mươi người trong bọn họ và đem giết trong cùng một ngày, như lời chép trong Kinh Thánh : **17** "Chúng để xác những kẻ hiếu trung với Ngài nằm la liệt khắp nơi, và máu của họ đổ ra quanh khắp cả Giê-ru-sa-lem, chẳng ai chôn cất." **18** Nỗi kinh hoàng sợ hãi ập xuống trên toàn dân ; người ta nói : "Nơi bọn chúng, chẳng có gì là chân thật công minh, bởi vì chúng đã vi phạm lời cam kết và thề hứa."

**19** Bắc-khi-đê rời Giê-ru-sa-lem đến đóng quân ở Bết-dét ; hấn sai quân đi bắt nhiều người trước kia đã bỏ hàng ngũ mà theo hấn, và bắt một số người trong dân, đem giết đi rồi quăng vào một giếng lớn. **20** Sau đó, hấn trao miền ấy cho An-ki-mô và để quân đội ở lại để trợ giúp. Đoạn Bắc-khi-đê trở về gặp vua. **21** Còn An-ki-mô thì hết sức vận động để được nhìn nhận là thượng tế. **22** Tất cả những kẻ chuyên gây xáo trộn trong dân đều về phe với hấn ; chúng tung hoành trên đất Giu-đa, gây cho Ít-ra-en biết bao thảm hoạ. **23** Khi thấy các tai hoạ An-ki-mô và bọn người theo hấn gây ra cho con cái Ít-ra-en còn tệ hại hơn cả dân ngoại, **24** ông Giu-đa liền rào quanh khắp lãnh thổ Giu-đê để trả thù những kẻ đã đầu hàng, và ngăn không cho chúng qua lại miền đất ấy nữa.

**25** Khi An-ki-mô thấy ông Giu-đa và những người theo ông trở nên hùng mạnh, lại biết mình không thể chống cự nổi, thì hấn về gặp vua và vu cáo cho họ những điều xấu xa. **26** Vua liền phái Ni-ca-no, đi tiêu diệt họ. Ông là một trong những danh tướng của vua, nhưng lại thù ghét dân Ít-ra-en. **27** Ông Ni-ca-no đến Giê-ru-sa-lem với một đạo quân hùng hậu ; ông sai người đến gặp ông Giu-đa và các anh em giả bộ cầu hoà như sau : **28** "Xin đừng để xảy ra giao tranh giữa tôi và các ông. Tôi sẽ đem một ít quân tháp tùng đến gặp các ông trong tinh thần hoà hoãn." **29** Ông ta đến gặp ông Giu-đa ; đôi bên

chào hỏi nhau thật hoà hảo ; trong khi đó phía địch sẵn sàng bắt cóc ông Giu-đa. **30** Nhưng khi được biết Ni-ca-no đến gặp mình là có hậu ý, ông Giu-đa đâm sợ không còn muốn gặp ông ta nữa. **31** Biết âm mưu bị lộ, Ni-ca-no đem quân nghênh chiến với ông Giu-đa ở gần Kha-phác-xa-la-ma. **32** Phía Ni-ca-no có khoảng năm trăm người ngã gục, số còn lại chạy trốn vào Thành vua Đa-vít.

**33** Sau đó, Ni-ca-no lên núi Xi-on. Một số tư tế đã ra khỏi Nơi Thánh và cùng với các kỳ mục trong dân đến chào ông ta một cách thân tình, rồi chỉ cho thấy lễ toàn thiêu người ta đang dâng để cầu cho vua. **34** Nhưng ông ta chế giễu nhạo báng, phỉ nhổ họ, lại buông những lời ngạo mạn **35** và giận dữ thề rằng : "Phen này, nếu Giu-đa và đoàn quân của hắn không bị trao nộp vào tay ta, thì khi trở về bình yên vô sự, ta sẽ phóng hoả đốt Nhà này !" Rồi ông ta đùng đùng nổi giận ra đi. **36** Các tư tế vào đứng trước bàn thờ dâng lễ toàn thiêu và trước cung thánh ; họ khóc lóc than rằng : **37** "Lạy Thiên Chúa, chính Ngài đã chọn Nhà này làm nơi kêu cầu Danh Thánh và làm nơi cho dân Ngài đến cầu nguyện khẩn xin. **38** Xin Ngài trả thù con người ấy cùng với đoàn quân của ông ta. Xin cho chúng ngã gục dưới lưỡi gươm ; xin nhớ lại những lời lộng ngôn của chúng và đừng để cho chúng sống sót !"

**39** Bỏ Giê-ru-sa-lem, Ni-ca-no đến đóng trại ở Bết Khô-rôn ; tại đây có một đạo quân của Xy-ri đến nhập bọn. **40** Còn ông Giu-đa thì đóng trại ở Kha-đa-sa cùng với ba ngàn người. Bấy giờ ông Giu-đa cầu nguyện như sau : **41** "Xưa kia, khi những người của vua phạm thượng, thì sứ thần của Ngài đã xuất hiện và giết chết một trăm tám mươi lăm ngàn người trong bọn chúng ; **42** hôm nay, xin Ngài cũng đập tan đoàn quân ấy trước mặt chúng con, để tất cả những người khác đều biết rằng hắn đã ăn nói ngang tàng phạm đến Nơi Thánh ; xin Ngài xét xử hắn theo sự gian ác hắn đã làm."

**43** Ngày mười ba tháng A-đa, hai đoàn quân giao chiến với nhau. Quân của Ni-ca-no bị đè bẹp ; chính ông ta là người đầu tiên ngã gục trong trận chiến. **44** Đoàn quân

của Ni-ca-no thấy ông ta đã ngã gục, liền vút khí giới bỏ chạy. **45** Quân Do-thái đuổi theo chúng suốt một ngày đường, từ Kha-đa-sa đến ranh giới Ghe-de ; họ thổi kèn ở phía sau chúng để làm hiệu. **46** Từ khắp các làng mạc chung quanh miền Giu-đê, người ta đổ ra bao vây những kẻ chạy trốn khiến chúng phải quay trở lại mà đập lên nhau. Tất cả đều ngã gục dưới lưỡi gươm, không một ai sống sót. **47** Sau khi thu chiến lợi phẩm cùng với của cướp được, họ chặt đầu Ni-ca-no và tay phải của ông ta, là cánh tay đã từng giơ lên một cách ngạo mạn. Họ đem về bêu ở gần Giê-ru-sa-lem. **48** Dân chúng rất đổi vui mừng ; họ hân hoan mừng ngày hôm ấy như một ngày đại lễ. **49** Họ ấn định hằng năm sẽ mừng ngày ấy vào ngày mười ba tháng A-đa. **50** Đất Giu-đa được yên hàn trong một thời gian ngắn.

**8 1** Ông Giu-đa được nghe nói về tiếng tăm của người Rô-ma : họ là những chiến binh dũng cảm, lại niềm nở đón tiếp tất cả những người muốn gia nhập hàng ngũ của họ ; họ tỏ tình hữu nghị với bất cứ ai đến với mình. Họ là những chiến binh dũng cảm. **2** Người ta cũng thuật lại cho ông Giu-đa những cuộc giao tranh và những chiến công người Rô-ma đã lập được giữa dân Ga-lát, là dân họ đã chinh phục được và bắt phải triều cống. **3** Ông cũng được nghe nói về tất cả những gì họ đã làm trong miền Tây Ban Nha để chiếm các mỏ vàng mỏ bạc ở đó. **4** Họ đã chinh phục được cả vùng nhờ mưu lược và lòng kiên nhẫn - dù vùng ấy rất xa xôi đối với họ ; cả những vua từ tận cùng cõi đất tấn công họ, rốt cuộc cũng bị họ đánh tan, bị giáng cho một đòn chí tử. Còn những dân khác thì phải triều cống họ hàng năm. **5** Ngay cả các ông Phi-líp-phê và Péc-xê, vua dân Kít-ti và những kẻ nổi lên chống lại họ, cũng bị họ đánh tan trong trận chiến và bị họ chinh phục. **6** An-ti-ô-khê Cả, vua A-xi-a, giao chiến với họ, đem theo một trăm hai mươi thớt voi cùng với kỵ binh, chiến xa và một đạo quân thật hùng hậu, nhưng rồi cũng bị họ đánh tan. **7** Họ đã bắt sống ông ta, rồi bắt cả ông lẫn các người kế vị ông phải triều cống thật nặng, phải nộp các con tin và nhượng **8** xứ Ấn-độ, xứ Mê-đi, xứ Ly-đi-a và một vài vùng trong số các vùng đẹp nhất, sau đó họ đem tất cả

tặng cho vua Êu-mê-nê. **9** Người Hy-lạp dự tính tiêu diệt họ. **10** Hay tin ấy, người Rô-ma phái một tướng duy nhất đến tấn công ; họ đã giao chiến với chúng và phía chúng có nhiều người bị tử thương. Họ bắt vợ con chúng đi đày, cướp phá tài sản, làm chủ đất đai, triệt hạ các pháo đài của chúng và bắt chúng làm nô lệ cho đến ngày nay. **11** Các nước khác và các đảo, tất cả những ai nổi lên chống lại họ đều bị họ tàn phá và bắt làm nô lệ.

**12** Còn các bạn hữu và những ai cậy dựa vào họ thì họ vẫn giữ tình hữu nghị. Họ đã khuất phục được các vua gần xa ; nghe đến danh họ, ai cũng đều sợ hãi. **13** Họ giúp ai làm vua thì người ấy được, muốn hạ bệ ai cũng tùy ý họ. Họ đạt tới tột đỉnh quyền lực. **14** Dầu vậy, không một ai trong họ đã đội vương miện hay mặc cẩm bào để được vinh hoa phú quý. **15** Họ lập ra một nghị viện gồm ba trăm hai mươi nghị viên, mỗi ngày bàn bạc về tất cả những gì liên quan đến dân chúng nhằm làm cho xã hội được tốt đẹp. **16** Mỗi năm, họ chỉ trao cho một người quyền lãnh đạo và cai trị toàn lãnh thổ ; mọi người đều vâng phục con người duy nhất đó và giữa họ không có đổ kỵ ghen tương.

**17** Ông Giu-đa chọn ông Êu-pô-lê-mô con ông Gio-an, cháu ông Ấc-cô, và ông Gia-xon con ông E-la-da, rồi phái các ông sang Rô-ma ký kết hoà ước hữu nghị và liên minh với người Rô-ma, **18** nhằm rũ bỏ ách đô hộ, vì họ thấy người Hy-lạp đã bắt dân Ít-ra-en phải làm nô lệ. **19** Hai ông khởi hành đi Rô-ma. Sau chuyến đi thật lâu dài, họ tới nghị viện và lên tiếng nói : **20** "Ông Giu-đa cũng gọi là Ma-ca-bê, và các anh em cùng với dân Do-thái sai chúng tôi đến gặp quý ngài để ký hiệp ước liên minh và hoà bình, hầu chúng tôi được kể vào số đồng minh và bạn hữu của quý ngài." **21** Đề nghị đó làm người Rô-ma hài lòng. **22** Đây là bản sao bức thư họ đã khắc trên các tấm bảng đồng và gửi về Giê-ru-sa-lem để làm bằng chứng hiệp ước liên minh và hoà bình.

**23** "Chúc người Rô-ma và dân Do-thái đời đời thịnh vượng, ngoài biển khơi cũng như trên đất liền ! Ước gì họ không gặp gươm giáo và quân thù ! **24** Nếu xảy ra chiến tranh ở chính Rô-ma hay ở nơi nào trong liên

minh thuộc quyền bá chủ của Rô-ma, **25** thì dân Do-thái sẽ tận tình cùng tham chiến, tùy theo hoàn cảnh đòi hỏi, **26** và không được cung cấp lúa mì, khí giới, tiền bạc, tàu bè giúp đỡ phe địch. Phía Rô-ma đã quyết định như thế và đòi hỏi phải thi hành vô điều kiện những lời cam kết. **27** Cũng vậy, nếu có chiến tranh chống lại chính dân Do-thái, thì người Rô-ma cũng sẽ tận tình tham chiến, tùy theo hoàn cảnh đòi hỏi, **28** và cũng sẽ không cung cấp lúa mì, khí giới, tiền bạc, tàu bè giúp đỡ đối phương. Phía Rô-ma đã quyết định như thế và sẽ nghiêm chỉnh thi hành những lời cam kết. **29** Người Rô-ma đã quy định cho dân Do-thái những điều khoản trên. **30** Nhưng nếu sau này, trong những điều nói trên đôi bên muốn thêm bớt gì, thì phải cùng nhau thoả thuận, và điều thêm hay bớt sẽ có giá trị."

**31** Còn về những tai hoạ vua Đê-mét-ri-ô gây ra cho người Do-thái, chúng tôi đã viết cho vua ấy rằng : "Tại sao nhà vua lại đem ách đô hộ đè lên người Do-thái là bạn hữu và đồng minh của chúng tôi ? **32** Vậy nếu họ còn tố cáo nhà vua nữa, thì chúng tôi sẽ phân xử cho họ, và sẽ giao chiến với nhà vua ngoài biển khơi cũng như trên đất liền."

**9 1** Nhưng khi nghe tin tướng Ni-ca-no cùng với đạo quân bị đánh bại trong cuộc chiến, vua Đê-mét-ri-ô lại quyết định cử tướng Bắc-khi-đê và An-ki-mô cùng với đạo quân tinh nhuệ nhất đi tới Giu-đa. **2** Chúng lên đường đi tới Ga-li-lê và đóng trại gần Mai-xa-lôt thuộc miền Ác-bê-lê. Chúng tiến chiếm thành ấy và đã giết hại nhiều người. **3** Tháng thứ nhất năm một trăm năm mươi hai, chúng đóng trại gần Giê-ru-sa-lem. **4** Rồi lại cùng với hai mươi ngàn bộ binh và hai ngàn kỵ binh đi tới Bê-rê-a. **5** Bấy giờ ông Giu-đa đang đóng trại ở Ê-la-xa, có ba ngàn quân tinh nhuệ cùng ở với ông. **6** Khi thấy địch vừa đông vừa mạnh, quân của ông Giu-đa rất sợ hãi ; nhiều người bỏ doanh trại trốn đi, chỉ còn lại tám trăm quân. **7** Ông Giu-đa thấy đoàn quân của mình tán loạn lúc sắp phải giao tranh ; lòng ông tan nát vì không còn thời giờ để tập hợp họ. **8** Dù nao núng, ông vẫn nói với những người ở lại : "Đứng lên nào ! Chúng ta cùng tiến

lên chống lại quân thù ; may ra có thể đương đầu với chúng !" **9** Nhưng họ ngăn ông và nói : "Lúc này chúng ta không thể làm gì khác hơn là cứu lấy mạng mình. Rồi đây chúng ta sẽ cùng với cả các anh em chúng ta quay trở lại và giao chiến chống lại chúng, vì hiện nay chúng ta quá ít !" **10** Ông Giu-đa trả lời : "Chạy trốn chúng ư ! Không đời nào tôi làm điều ấy. Nếu giờ của chúng ta đã điếm, thì vì anh em chúng ta, chúng ta sẽ chết anh hùng. Đừng làm gì phương hại đến thanh danh của chúng ta."

**11** Đạo quân đối phương rời doanh trại và dừng lại để nghênh chiến. Kỵ binh chia thành hai đoàn ; những người bắn ná bắn nỏ đi trước, cùng với quân xung phong gồm toàn những người thiện chiến. **12** Bắc-khi-đê ở bên cánh hữu. Quân sĩ hàng hàng lớp lớp từ hai phía tiến lên theo tiếng kèn ; cả quân của ông Giu-đa cũng thổi kèn. **13** Đất rung chuyển vì tiếng hò la của các đạo quân. Cuộc giao tranh bắt đầu từ sáng sớm và kéo dài mãi đến tối.

**14** Khi ông Giu-đa nhận thấy Bắc-khi-đê và lực lượng hùng mạnh của quân địch tập trung ở phía bên hữu, thì tất cả những người quả cảm đều quy tụ lại bên ông, **15** và họ đập tan cánh quân phía bên hữu của địch. Họ đuổi theo chúng cho đến tận núi A-da-ra. **16** Cánh quân bên tả thấy cánh quân bên hữu bị đánh tan, liền quay trở lại bám sát ông Giu-đa và phe ông mà đánh tập hậu. **17** Cuộc giao tranh diễn ra thật là ác liệt ; đôi bên đều có nhiều người bị thương vong. **18** Cả ông Giu-đa cũng tử trận ; còn những người khác thì bỏ chạy.

**19** Ông Giô-na-than và ông Si-môn đưa thi hài ông Giu-đa là anh em của họ, về mai táng trong phần mộ của tổ tiên ở Mô-đin. **20** Toàn dân Ít-ra-en khóc thương ông và tổ chức tang lễ trọng thể ; họ để tang nhiều ngày và khóc rằng : **21** "Than ôi, người anh hùng giải thoát Ít-ra-en nay ngã gục." **22** Còn những chuyện khác liên quan đến ông Giu-đa, đến các cuộc giao tranh, các chiến công của ông và các việc vĩ đại ông đã thực hiện, đã không được viết lại vì quá nhiều !

**23** Sau khi ông Giu-đa qua đời, phường vô đạo lại xuất đầu lộ diện trên toàn lãnh thổ Ít-ra-en ; mọi kẻ làm điều gian ác cũng tái xuất hiện. **24** Bảy giờ, xảy ra một nạn đói kinh khủng ; dân trong miền đều ngã theo chúng. **25** Bắc-khi-đê tuyển lựa những quân vô đạo và đặt chúng lên cai quản khắp miền. **26** Bọn này truy lùng và bắt bớ các bạn hữu ông Giu-đa và điệu họ đến cho Bắc-khi-đê ; ông ta đã trừng phạt và nhạo báng họ. **27** Quả là một thời kỳ gian nan khốn khổ cho Ít-ra-en, như chưa từng thấy bao giờ, kể từ ngày không còn vị ngôn sứ nào xuất hiện nữa.

**28** Bảy giờ, tất cả bạn hữu ông Giu-đa họp nhau lại ; họ nói với ông Giô-na-than : **29** "Từ khi anh của ông là Giu-đa qua đời, chẳng ai có khả năng như ông để chống chọi với quân thù, với Bắc-khi-đê và tất cả những người thù nghịch với dân tộc chúng ta. **30** Vậy ngay hôm nay, chúng tôi xin đề cử ông thay ông Giu-đa để lãnh đạo và chỉ huy chúng tôi tiếp tục chiến đấu." **31** Từ lúc ấy, ông Giô-na-than nhận quyền chỉ huy và ông đứng ra thay thế anh mình là ông Giu-đa.

**32** Hay tin ấy, Bắc-khi-đê tìm cách giết ông Giô-na-than. **33** Biết thế, ông Giô-na-than cùng với anh là ông Si-môn và tất cả những người thuộc phe ông trốn vào sa mạc Tơ-cô-a, và đóng trại gần hồ nước Át-pha. **34** Bắc-khi-đê được tin này vào một ngày sa-bát. Thế là cùng với toàn thể quân sĩ, ông đích thân đi đến vùng bên kia sông Gio-đan.

**35** Ông Giô-na-than phái anh mình là ông Gio-an, người chỉ huy quân binh đến xin các thân hữu người Na-ta-bê cho phép được gửi nhờ số hành lý quá nhiều của họ. **36** Nhưng dân Giam-ri ở Mê-đơ-va đã xông ra bắt ông Gio-an và cướp tất cả những gì họ có rồi đem đi. **37** Sau khi các việc đó xảy ra, người ta báo cho ông Giô-na-than và anh ông là Si-môn biết rằng : "Dân Giam-ri sắp tổ chức một đám cưới linh đình ; từ Na-đa-bát, chúng sẽ rước dâu rất trọng thể, vì cô dâu là con gái của một trong những thân hào nổi tiếng xứ Ca-na-an. **38** Ông Giô-na-than và ông Si-môn nhớ lại cái chết đẫm máu của em mình là ông Gio-an, nên đã phục kích ở một nơi ẩn



khuất trên núi. **39** Ngược mắt lên, họ thấy một đám đông ồn ào mang theo rất nhiều hành lý ; ra đón cô dâu có chú rể cùng với các bạn hữu và anh em mang theo trống cơm, nhạc cụ và nhiều vũ khí. **40** Từ ổ phục kích, người Do-thái xông ra đánh giết chúng ; nhiều người bị thương vong ; còn những người khác thì trốn lên núi. Họ thu lấy tất cả chiến lợi phẩm. **41** Thế là lễ cưới thành lễ tang, tiếng nhạc du dương thành tiếng khóc thảm sầu. **42** Sau khi đã bắt kẻ thù đền nợ máu của em mình, hai anh em ông Giô-na-than trở lại vùng đầm lầy sông Gio-đan.

**43** Nghe tin ấy, Bắc-khi-đê dẫn một đoàn quân đông đảo đến tận bờ sông Gio-đan. Hôm đó là một ngày sa-bát.

**44** Ông Giô-na-than nói với những người thuộc phe ông : "Đứng lên ! Chúng ta hãy giao chiến để bảo vệ sinh mạng của chúng ta. Hôm nay không còn như những lần trước nữa : **45** này cuộc chiến đang diễn ra cùng lúc ở trước mặt và sau lưng chúng ta ; một bên là nước sông Gio-đan, bên kia là đầm lầy và bụi rậm ; không còn chỗ thoát thân. **46** Vậy giờ đây, anh em hãy kêu lên Trời, xin Người cứu chúng ta khỏi tay thù địch." **47** Cuộc giao tranh bắt đầu ; ông Giô-na-than vung tay đánh Bắc-khi-đê, nhưng ông này giật lùi ra sau và tránh được. **48** Ông Giô-na-than và các người thuộc phe ông nhảy xuống sông Gio-đan và bơi qua bờ bên kia ; quân địch không vượt qua sông đuổi theo họ. **49** Ngày hôm ấy, phía Bắc-khi-đê có khoảng một ngàn người ngã gục.

**50** Trở về Giê-ru-sa-lem, Bắc-khi-đê cho xây những thành kiên cố ở miền Giu-đê : đó là pháo đài ở Giê-ri-khô, Em-mau, Bết Khô-rôn, Bết Ên và Tham-na-tha, Pha-ra-thôn và Tê-phôn ; các pháo đài này có lũy cao, có cửa có then. **51** Rồi ông ta đặt quân trong các thành đó để chúng quấy phá dân Ít-ra-en. **52** Ông ta cũng tăng cường phòng thủ các thành Bết Xua, Ghe-de và đồn quân ; ông cất đặt quân canh và trích trữ lương thực trong các thành ấy. **53** Ông ta bắt cóc con cái của các vị chỉ huy trong miền ấy làm con tin, rồi đem nhốt trong đồn quân ở Giê-ru-sa-lem.

**54** Tháng thứ hai, năm một trăm năm mươi ba, An-ki-mô ra lệnh triệt hạ tường của tiền đình bên trong Nơi Thánh, phá huỷ công trình của các ngôn sứ. Ông ta bắt đầu công việc triệt hạ, **55** vào lúc ấy, An-ki-mô bị đánh phạt, công việc phải đình chỉ. Ông ta bị cấm khẩu, bất toại, không nói được một lời nào nữa, và cũng không thể trở lại được gì. **56** Bấy giờ An-ki-mô đã chết, quần quai trong đau đớn. **57** Thấy An-ki-mô chết rồi, Bắc-khi-đê liền trở về yết kiến vua. Xứ Giu-đa được yên hàn trong hai năm.

**58** Tất cả quân vô đạo bàn bạc với nhau : "Này, Giô-na-than và những kẻ theo hắn đang sống yên hàn tin tưởng. Bây giờ, chúng ta hãy đi mời ông Bắc-khi-đê đến ; ông sẽ tóm gọn tất cả bọn chúng nội trong một đêm."

**59** Chúng đi bàn bạc với Bắc-khi-đê. **60** Ông này ra đi, dẫn theo đoàn quân đông đảo ; ông ta bí mật gửi thư cho tất cả các đồng minh ở miền Giu-đê, yêu cầu bắt Giô-na-than và những người theo ông. Nhưng công việc bất thành, vì âm mưu của chúng bị bại lộ. **61** Phe ông Giô-na-than đã bắt được khoảng năm mươi người trong số những kẻ mưu đồ chuyện xấu xa tại miền ấy. Họ đã đem chúng giết đi.

**62** Sau đó, ông Giô-na-than và ông Si-môn cùng với những người theo ông rút vào sa mạc ở Bết-ba-xi. Họ đã tái thiết và củng cố những gì đã bị triệt hạ. **63** Được tin ấy, Bắc-khi-đê tập hợp toàn thể quân lực và cầu cứu đồng minh ở miền Giu-đê. **64** Ông ta đến đóng quân gần Bết-ba-xi và tiến đánh thành trong nhiều ngày ; ông ta làm cả máy bắn đá. **65** Ông Giô-na-than để anh mình là ông Si-môn ở lại trong thành, còn ông cùng với một số người ra ngoài thành. **66** Ông đánh bại Ô-đô-mê-ra, các anh em hắn và dân Pha-xi-rôn ngay tại chỗ chúng đóng trại ; bọn này bắt đầu đánh ; chúng cùng với các đạo quân tiến lên. **67** Ông Si-môn và những người theo ông ra khỏi thành và phóng hoả đốt các máy bắn đá. **68** Họ giao chiến với Bắc-khi-đê, đè bẹp ông ta và làm cho ông ta vô cùng điêu đứng vì kế hoạch và cuộc tấn công của ông ta đã thất bại. **69** Bắc-khi-đê dùng dùng nỗi giận vì quân vô đạo đã bày kế cho ông ta đến miền ấy ; ông ta giết chết nhiều người trong bọn chúng và quyết định trở

về xứ. **70** Hay tin, ông Giô-na-than sai người đến ký kết hoà ước và trao trả cho ông ta những người đã bị bắt làm tù binh. **71** Bắc-khi-đê chấp thuận và làm theo đề nghị của ông Giô-na-than ; ông ta cam kết rằng bao lâu còn sống sẽ không mưu hại ông Giô-na-than nữa. **72** Ông ta trao trả cho ông Giô-na-than những người trước đây ở Giu-đa đã bị ông ta bắt làm tù binh. Rồi ông ta trở về xứ và không dám đến lãnh thổ của người Do-thái nữa. **73** Thế là cảnh binh đao chấm dứt ở Ít-ra-en. Ông Giô-na-than định cư ở Mích-mát. Ông bắt đầu làm thủ lãnh xét xử dân và loại trừ phường vô đạo ra khỏi Ít-ra-en.

**10 1** Năm một trăm sáu mươi, A-lê-xan-đê con vua An-ti-ô-khô Ê-pi-pha-nê lên đường đi đánh chiếm thành Pơ-tô-lê-mai. Người ta nghênh đón ông và ông đã xưng vương tại đó. **2** Nghe tin ấy, vua Đê-mét-ri-ô tập hợp đông đảo binh sĩ và ra nghênh chiến. **3** Vua Đê-mét-ri-ô gửi cho ông Giô-na-than một bức thư với lời lẽ hoà nhã, lại còn hứa cho ông Giô-na-than quyền cao chức trọng. **4** Quả thật, vua nói : "Chúng ta phải mau ký hoà ước với dân Do-thái trước khi họ ký hoà ước với A-lê-xan-đê để chống lại chúng ta ; **5** vì Giô-na-than sẽ nhớ lại mọi tai hoạ chúng ta đã gây ra cho ông ta, cho anh em và dân tộc của ông ta." **6** Vua đã cho ông Giô-na-than quyền được tuyển mộ quân lính, chế tạo vũ khí và làm đồng minh với vua ; vua lại truyền phải trao trả cho ông những con tin đang bị cầm giữ trong đồn quân.

**7** Ông Giô-na-than đến Giê-ru-sa-lem, đọc thư này trước mặt toàn dân và binh sĩ trong đồn quân. **8** Những người này vô cùng sợ hãi khi được biết vua đã cho ông Giô-na-than được quyền tuyển mộ quân lính. **9** Binh sĩ trong đồn quân đã trao trả con tin cho ông Giô-na-than ; ông cho họ trở về với gia đình. **10** Ông Giô-na-than định cư ở Giê-ru-sa-lem, bắt đầu xây dựng và tái thiết thành phố. **11** Ông truyền cho nhân công dùng đá đéo xây dựng lại tường lũy và vòng đai núi Xi-on để tăng cường phòng thủ, và họ đã làm như vậy. **12** Binh sĩ ngoại quốc đang đóng trong các pháo đài do Bắc-khi-đê xây đều bỏ trốn ; **13** ai cũng bỏ vị trí mình mà trở về quê quán. **14**

Chỉ có ở Bết Xua là còn sót lại một số người đã bỏ Lễ Luật và các lệnh truyền ; bởi vì đó là nơi họ ẩn náu.

**15** Vua A-lê-xan-đê được biết những lời vua Đê-mét-ri-ô hứa hẹn với ông Giô-na-than và được nghe kể về các cuộc giao tranh cũng như những chiến công mà chính ông và các anh em ông đã thực hiện, cùng với những gian lao họ đã phải chịu, **16** thì nói : "Bao giờ chúng ta mới tìm được một con người như thế ? Vậy bây giờ chúng ta hãy biến con người ấy thành bạn hữu và đồng minh của chúng ta !" **17** Vua đã viết một bức thư và gửi cho ông Giô-na-than, nội dung như sau : **18** "Vua A-lê-xan-đê gửi lời chào người anh em Giô-na-than ! **19** Chúng tôi nghe nói rằng ông là một chiến binh dũng cảm, xứng đáng là bạn của chúng tôi. **20** Vì thế hôm nay, chúng tôi đặt ông làm thượng tế của dân tộc ông và tặng ông danh hiệu bạn hữu đức vua -vua gửi cho ông Giô-na-than một áo cẩm bào và một triều thiên bằng vàng- để ông cùng nghĩ đến ích lợi chung và giữ tình hữu nghị giữa chúng ta."

**21** Thế là ông Giô-na-than đã mặc phẩm phục thánh nhân dịp lễ Lều, tháng bảy năm một trăm sáu mươi. Ông đã tập hợp quân đội và chế tạo được nhiều vũ khí.

**22** Nghe biết những chuyện ấy, vua Đê-mét-ri-ô lấy làm bực mình ; vua nói : "Chúng ta đã làm gì khiến A-lê-xan-đê lại vượt chúng ta mà tranh thủ được tình hữu nghị của người Do-thái và biến họ thành điểm tựa ? **24** Ta sẽ đích thân viết cho họ một bức thư khuyến khích và hứa hẹn chức tước bổng lộc khiến họ ủng hộ ta." **25** Vua đã gửi cho họ một bức thư nội dung như sau : "Vua Đê-mét-ri-ô gửi lời chào dân tộc Do-thái !

**26** Anh em vẫn giữ những điều đã ký kết với chúng tôi và duy trì tình hữu nghị với chúng tôi chứ không cấu kết với kẻ thù của chúng tôi. Chúng tôi được biết như thế và lấy làm vui mừng. **27** Xin anh em cứ tiếp tục giữ lòng trung tín với chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ đền ơn anh em vì những việc anh em đã làm cho chúng tôi. **28** Chúng tôi sẽ dành nhiều đặc miễn và tặng anh em nhiều bổng lộc. **29** Ngay từ bây giờ, tôi sẽ giải phóng cho anh em, sẽ

miễn cho mọi người Do-thái khỏi phải triều cống, khỏi phải nộp thuế muối và tiền vàng. **30** Kể từ hôm nay, một phần ba hoa lợi, một nửa số trái cây vẫn phải đem nộp, tôi cũng miễn luôn cho. Đặc miễn này có giá trị kể từ hôm nay và mãi mãi trên đất Giu-đa và ba quận trước kia thuộc xứ Sa-ma-ri và Ga-li-lê. **31** Giê-ru-sa-lem sẽ là Nơi Thánh ; thành này cũng như các vùng phụ thuộc được miễn không nộp thuế thập phân và các thứ thuế khác.

**32** Đối với đồn quân ở Giê-ru-sa-lem, tôi cũng từ bỏ mọi quyền hành và trao lại cho thượng tế, để tùy ông cất đặt người canh giữ. **33** Những người Do-thái nào đã bị bắt đi khỏi đất Giu-đa và đang phải lưu đày trong khắp vương quốc của tôi, tôi trả tự do cho họ mà không đòi hỏi điều kiện nào. Họ được miễn thuế, kể cả thuế đánh vào súc vật. **34** Tất cả các ngày lễ, các ngày sa-bát, các ngày đầu tháng, các ngày đã được ấn định để mừng đại lễ, ba ngày trước và sau lễ, đó là những ngày miễn thuế và tha nợ cho mọi người Do-thái đang sống trong vương quốc của tôi. **35** Không ai có quyền đòi hỏi hoặc sách nhiễu người nào trong số những người ấy về bất cứ điều gì. **36** Phải cho người Do-thái được đăng ký vào quân đội hoàng gia, khoảng ba mươi ngàn người, và phải cấp lương thực cho họ như cho tất cả đạo quân hoàng gia. **37** Trong số này có những người được chỉ định vào pháo đài xung yếu của vua ; lại có những người được tín cẩn giao cho những chức vụ quan trọng trong vương quốc. Những người chỉ huy và các tướng lãnh của họ phải xuất thân từ phía họ và phải sống theo các tục lệ của họ, theo lệnh vua đã truyền trong đất Giu-đa.

**38** Còn ba quận trước kia thuộc Sa-ma-ri đã sáp nhập vào Giu-đê, thì nay vĩnh viễn phải sáp nhập vào Giu-đê, và thuộc quyền một người, không phải tuân phục quyền nào khác ngoài quyền của thượng tế. **39** Tôi lấy thành Pơ-tô-lê-mai và các vùng phụ thuộc làm quà tặng cho Nơi Thánh ở Giê-ru-sa-lem để đài thọ những phí tổn trong việc phụng tự. **40** Riêng tôi, mỗi năm tôi tặng mười lăm ngàn se-ken bạc trích từ nguồn lợi hoàng gia, thu được ở những nơi thuộc quyền tôi. **41** Và tất cả số

thặng dư mà các nhân viên tài chính đã không nộp trong những năm trước, từ nay sẽ phải nộp để chi phí vào những công việc của Đền Thờ. **42** Ngoài ra, số tiền năm ngàn se-ken bạc trích từ nguồn lợi của Nơi Thánh theo kết toán hàng năm sẽ được miễn, bởi vì số tiền đó dành cho các tư tế lo việc phụng tự. **43** Bất cứ ai trốn tại Đền Thờ ở Giê-ru-sa-lem và các miền phụ thuộc, vì thiếu thuế nhà vua hoặc vì bất cứ lý do nào khác, đều được tha hết. Ngoài ra họ còn được sử dụng tất cả những gì họ có trong vương quốc của tôi. **44** Còn đối với công tác xây dựng và tái thiết Nơi Thánh, các phí tổn sẽ do quỹ nhà vua đài thọ. **45** Đối với việc xây dựng tường thành Giê-ru-sa-lem và tăng cường phòng thủ vòng đai, các phí tổn sẽ do quỹ nhà vua đài thọ, kể cả việc xây dựng tường thành ở miền Giu-đê."

**46** Nghe những lời đề nghị trên, ông Giô-na-than và dân chúng không tin cũng không đón nhận vì nhớ lại những tai hoạ lớn lao ở Ít-ra-en cũng như những cảnh điêu đứng vua Ê-mết-ri-ô đã gây ra cho họ. **47** Họ quyết định ủng hộ vua A-lê-xan-đê vì vua này là người đầu tiên đã có thái độ hoà hoãn với họ ; và vì xưa nay họ vẫn là đồng minh của vua. **48** Bấy giờ vua A-lê-xan-đê tập hợp đông đảo quân sĩ và đóng trại đối diện với quân của vua Ê-mết-ri-ô. **49** Hai vua giao chiến với nhau ; đoàn quân của vua A-lê-xan-đê chạy trốn. Vua Ê-mết-ri-ô đuổi theo và đã chiến thắng. **50** Vua Ê-mết-ri-ô chiến đấu quyết liệt cho đến khi mặt trời lặn, nhưng vua đã ngã gục ngày hôm ấy.

**51** Vua A-lê-xan-đê sai sứ giả đến gặp vua Ai-cập là Pơ-tô-lê-mai để nói với vua ấy những lời như sau : **52** "Tôi đã trở về vương quốc của tôi và đã ngự trên ngai vàng của tổ tiên tôi. Tôi đã lên nắm quyền, đã đập tan Ê-mết-ri-ô và làm chủ được miền đất của chúng tôi. **53** Tôi đã giao chiến với ông ta ; ông ta cùng với đạo quân đã bị đập tan và chúng tôi đã ngự trên ngai vàng của vương quốc ông ta. **54** Vậy giờ đây, chúng ta hãy thiết lập quan hệ hữu nghị với nhau. Xin ngài gả ái nữ của ngài cho tôi. Tôi sẽ thành rể của ngài, tôi sẽ tặng ngài và tặng nàng những món quà xứng đáng với ngài."

**55** Vua Pơ-tô-lê-mai trả lời như sau : "Thật là một ngày hạnh phúc, ngày ngài trở về quê cha đất tổ và ngự trên ngai vương quốc tổ tiên. **56** Vậy giờ đây, tôi sẽ thực hiện những điều ngài đã viết ; chỉ xin ngài đến gặp tôi ở Pơ-tô-lê-mai, để chúng ta giáp mặt nhau, rồi tôi sẽ cho ngài làm rể tôi như ngài đã nói.

**57** Vua Pơ-tô-lê-mai đã cùng với ái nữ là Cơ-lê-ô-pát rời Ai-cập. Cả hai đến thành Pơ-tô-lê-mai vào năm một trăm sáu mươi hai. **58** Vua A-lê-xan-đê nghênh đón vua Pơ-tô-lê-mai và vua này đã gả ái nữ Cơ-lê-ô-pát cho vua A-lê-xan-đê. Đám cưới đã được tổ chức ở Pơ-tô-lê-mai thật linh đình, xứng bậc vua chúa. **59** Sau đó, vua A-lê-xan-đê viết thư mời ông Giô-na-than đến gặp vua. **60** Ông Giô-na-than đã long trọng đến Pơ-tô-lê-mai và gặp cả hai vua. Ông biếu hai vua và bạn hữu của hai vua vàng bạc và rất nhiều quà. Hai vua rất hài lòng. **61** Bây giờ trong dân Ít-ra-en, có những quân tai ác, những đứa vô lại, hùa nhau kiện cáo chống lại ông. Nhưng vua A-lê-xan-đê chẳng thèm đếm xỉa gì. **62** Trái lại, vua còn truyền thay áo cho ông Giô-na-than và mặc cho ông áo cấm bào. Người ta đã làm như thế. **63** Vua cho ông ngồi bên cạnh mình và nói với các vị chức sắc : "Hãy cùng với ông Giô-na-than đi ra giữa phố phường và công bố cho mọi người biết là không ai được kiện cáo ông về bất cứ điều gì, không ai được gây phiền hà cho ông vì bất cứ lý do gì." **64** Vậy khi những người kiện cáo thấy ông được vẻ vang như lệnh vua công bố, lại thấy ông được mặc áo cấm bào, thì tất cả đều bỏ trốn. **65** Vua đã cho ông được vẻ vang và đã kể ông vào số các bạn hữu thân tín nhất, lại còn đặt ông làm quân sư và tổng trấn. **66** Rồi ông Giô-na-than trở về Giê-ru-sa-lem bình an vui vẻ.

**67** Năm một trăm sáu mươi lăm, Đê-mét-ri-ô con vua Đê-mét-ri-ô đệ nhất rời đảo Cơ-rê-ta về quê cha đất tổ. **68** Nghe tin đó, vua A-lê-xan-đê rất đỗi lo ngại, liền quay về An-ti-ô-khi-a. **69** Vua Đê-mét-ri-ô xác nhận ông A-pô-lô-ni-ô là tổng trấn miền Côi-lê Xy-ri. Ông tập hợp một đoàn quân đông đảo và đến đóng trại gần Giam-ni-a. Ông phái người đến nói với thượng tế Giô-na-than rằng : **70** "Chỉ có mình ông dấy lên chống chúng tôi và vì ông

mà tôi trở thành mục tiêu cho thiên hạ nhạo cười và sỉ nhục, có sao ông lại đem quân đánh chúng tôi trong miền núi ? **71** Vậy bây giờ, nếu ông cậy vào quân đội của ông, thì hãy xuống đồng bằng gặp chúng tôi, rồi ta sẽ đọ sức với nhau ở đó, bởi vì lực lượng trong các thành phố đứng về phía tôi. **72** Hãy tìm hiểu xem tôi là ai và những người trợ lực cho chúng tôi là ai. Người ta bảo rằng : các ông không thể đứng vững trước mặt chúng tôi được, vì ngay cả tổ tiên các ông cũng đã hai lần bị tan tác tại chính quê nhà. **73** Bây giờ ông sẽ không thể đương đầu với đoàn kỵ binh và một lực lượng như thế ở đồng bằng là chỗ không có lấy một hòn đá, một viên sỏi, một nơi chôn mà trú ẩn."

**74** Nghe những lời lẽ của ông A-pô-lô-ni-ô, tâm trí ông Giô-na-than giao động. Ông tuyển mười ngàn quân và rời khỏi Giê-ru-sa-lem. Ông Si-môn, anh ông, cũng đến tiếp viện. **75** Ông đóng trại gần Gia-phô, nhưng dân thành đã khoá cửa lại, vì ở đó có quân canh của ông A-pô-lô-ni-ô. Thế là người Do-thái tấn công thành ; **76** dân thành hoảng sợ liền mở cửa, và ông Giô-na-than đã làm chủ được Gia-phô. **77** Hay tin ấy, ông A-pô-lô-ni-ô điều động ba ngàn kỵ binh và một đoàn quân đông đảo tiến về Át-đốt, như thể muốn băng qua miền ấy, nhưng thực ra là tiến vào đồng bằng, vì ông ta có một đội kỵ binh hùng hậu mà ông rất tin tưởng. **78** Ông Giô-na-than đuổi theo ông ta cho đến Át-đốt. Hai đoàn quân đã giao chiến với nhau. **79** Ông A-pô-lô-ni-ô để lại một ngàn kỵ binh mai phục ở phía sau quân Do-thái. **80** Ông Giô-na-than biết có một ổ phục kích đằng sau mình, và kỵ binh địch đã bao vây doanh trại của ông và phóng tên vào dân quân từ sáng đến chiều. **81** Nhưng dân quân vẫn kiên cường chiến đấu theo lệnh ông Giô-na-than, trong khi kỵ binh địch đã mệt mỏi. **82** Bây giờ ông Si-môn kéo quân đến tấn công đám quân địch, vì kỵ binh chúng đã kiệt sức, nên bị quân của ông Si-môn đè bẹp và phải chạy trốn. **83** Kỵ binh địch chạy tản mác khắp cánh đồng, trốn đến Át-đốt và lẫn vào Bết Đa-gôn, đền thờ ngẫu tượng của chúng để thoát thân. **84** Nhưng ông Giô-na-than phóng hoả đốt Át-đốt và các thành chung quanh ; ông thu lấy chiến lợi phẩm rồi phóng hoả đốt đền thờ Đa-gôn và những người đang ẩn náu bên trong. **85** Có khoảng

tám ngàn người ngã gục vì bị gươm đâm hoặc bị chết cháy. **86** Rồi khỏi nơi đó, ông Giô-na-than đến đóng trại ở Át-cơ-lôn ; dân trong thành ra nghênh đón ông hết sức long trọng. **87** Sau đó, ông Giô-na-than cùng với những người thuộc phe ông trở về Giê-ru-sa-lem, mang theo nhiều chiến lợi phẩm. **88** Vậy khi hay biết những điều ấy, vua A-lê-xan-đê lại muốn làm cho ông Giô-na-than được vẻ vang hơn nữa. **89** Vua gửi cho ông một cái khuy cài áo bằng vàng, theo thói quen vẫn dành cho các hoàng thân. Vua cũng tặng cho ông thành Êc-rôn và toàn vùng phụ cận để làm sở hữu riêng.

**11** **1** Vua Ai-cập là Pơ-tô-lê-mai tập trung quân lính đông như cát ngoài bãi biển và tập trung nhiều chiến thuyền ; vua mưu mô chiếm vương quốc của vua A-lê-xan-đê và sáp nhập vào vương quốc của mình. **2** Vua Pơ-tô-lê-mai đi đến Xy-ri, nói năng hoà nhã, nên dân thành đã mở cửa đón vua, theo lệnh của vua A-lê-xan-đê vì vua ấy là nhạc phụ của vua A-lê-xan-đê. **3** Nhưng vừa tới thành nào vua đặt ngay lính canh trong thành ấy. **4** Khi vua đến gần Át-đốt, người ta chỉ cho vua thấy đền thờ Đa-gôn bị thiêu huỷ, thành Át-đốt và các vùng phụ cận bị triệt hạ, xác người nằm rải rác đó đây và những xác người mà ông Giô-na-than đã phóng hoả đốt thành than trong cuộc giao chiến, vì những xác ấy đã bị chất thành đống trên đường vua đi. **5** Người ta thuật lại cho vua những gì ông Giô-na-than đã gây ra, có ý cho vua khiển trách ông ; nhưng vua làm thinh. **6** Ông Giô-na-than đến Gia-phô và nghênh đón vua long trọng ; hai bên chào hỏi nhau và nghỉ đêm tại đó. **7** Ông Giô-na-than tháp tùng vua đến sông có tên là Ê-lêu-thê-rô, rồi trở về Giê-ru-sa-lem. **8** Còn vua Pơ-tô-lê-mai thì chiếm cứ các thành miền duyên hải cho đến cảng Xê-lêu-ki-a và tìm cách mưu hại vua A-lê-xan-đê. **9** Vua Pơ-tô-lê-mai sai sứ đến gặp vua Đê-mét-ri-ô và thưa : "Xin mời ngài đến, chúng ta cùng ký giao ước với nhau và tôi sẽ gả con gái của tôi cho ngài, người con gái hiện là vợ A-lê-xan-đê, rồi ngài sẽ cai trị vương quốc của thân phụ ngài. **10** Quả thật, tôi lấy làm tiếc là đã gả con gái cho ông ta, vì ông ta đã tìm cách giết tôi." **11** Vua Pơ-tô-lê-mai trách móc như thế vì muốn chiếm đoạt vương quốc của vua A-lê-

xan-đê. **12** Sau khi bắt con gái về, nhà vua gả cho vua Đê-mét-ri-ô và đoạn giao với vua A-lê-xan-đê. Mỗi thù nghịch giữa đôi bên thật là rõ rệt. **13** Vua Pơ-tô-lê-mai tiến vào An-ti-ô-khi-a và lên ngôi cai trị miền A-xi-a ; như vậy nhà vua cai trị cả hai hai miền Ai-cập và A-xi-a. **14** Trong thời gian ấy, vua A-lê-xan-đê đang ở miền Ki-li-ki-a vì dân cư miền ấy nổi loạn. **15** Nghe biết những việc đã xảy ra, vua A-lê-xan-đê liền đi giao chiến với vua Pơ-tô-lê-mai. Vua này lên đường nghênh chiến cùng với một lực lượng hùng hậu, khiến vua A-lê-xan-đê phải bỏ chạy. **16** Vua A-lê-xan-đê trốn vào miền Ả-rập và nương náu tại đó ; thế là vua Pơ-tô-lê-mai toàn thắng. **17** Nhưng một người Ả-rập tên là Dáp-đi-ên đã chặn đầu vua A-lê-xan-đê và gửi về cho vua Pơ-tô-lê-mai. **18** Hai ngày sau vua Pơ-tô-lê-mai cũng chết. Quân Ai-cập đóng trong các pháo đài của vua đã bị dân cư ở đó sát hại. **19** Vua Đê-mét-ri-ô lên ngôi trị vì năm một trăm sáu mươi bảy.

**20** Bảy giờ ông Giô-na-than tập hợp dân Giu-đê tiến đánh đồn quân ở Giê-ru-sa-lem. Ông cho làm nhiều máy để tấn công. **21** Có những tên vô lại thù ghét chính dân tộc mình, đã đi gặp vua Đê-mét-ri-ô và báo cho vua biết ông Giô-na-than đang bao vây đồn quân. **22** Thoạt nghe, vua nổi giận ; rồi khi vừa hay biết, vua lập tức lên đường đến Pơ-tô-lê-mai. Vua viết thư cho ông Giô-na-than, yêu cầu ông ngưng vây hãm đồn quân và đến Pơ-tô-lê-mai gặp vua để thương nghị càng sớm càng tốt. **23** Khi vừa hay biết, ông Giô-na-than ra lệnh tiếp tục vây hãm, rồi tuyển một số kỳ mục Ít-ra-en và một số tư tế cùng ông lao mình vào nguy hiểm. **24** Ông lên đường đi gặp vua ở Pơ-tô-lê-mai, mang theo vàng bạc, quần áo và nhiều thứ quà khác khiến vua rất hài lòng. **25** Bảy giờ có một số tên vô đạo trong dân đi tố cáo ông. **26** Nhưng vua đối xử với ông như các vua trước đã đối xử, và đã làm cho ông được vẻ vang trước mặt toàn thể các bạn hữu của vua. **27** Vua chuẩn nhận chức thượng tế và tất cả các tước vị ông đã có trước kia, lại còn kể ông vào số bạn hữu thân tín nhất của mình. **28** Ông Giô-na-than xin vua miễn thuế cho miền Giu-đê và ba hạt thuộc miền Sa-ma-ri ; đổi lại, ông hứa dâng cho vua chín ngàn ký

bạc. 29 Vua chấp thuận và viết cho ông Giô-na-than một bức thư nội dung như sau :

30 "Vua Đê-mét-ri-ô gửi lời chào Giô-na-than, người anh em và gửi lời chào dân tộc Do-thái. 31 Chúng tôi đã gửi cho ông Lát-thê-nê, hoàng thân của chúng tôi một bức thư liên quan đến anh em. Đây là bản sao chúng tôi gửi cho anh em để anh em được tường : 32 Vua Đê-mét-ri-ô gửi lời chào thân phụ là Lát-thê-lê ! 33 Đối với dân tộc Do-thái là bạn hữu luôn giữ lòng thành tín với chúng ta, chúng tôi quyết định đối xử tử tế với họ vì lẽ họ đã có lòng yêu mến chúng ta. 34 Chúng tôi công nhận họ có chủ quyền trên cả lãnh thổ Giu-đê lẫn ba quận A-phê-rê-ma, Lốt và Ra-ma-tha-gim. Các quận này cũng như tất cả các vùng phụ thuộc đã được tách khỏi miền Sa-ma-ri và sáp nhập vào miền Giu-đê nay được dành cho những người lo việc tế tự ở Giê-ru-sa-lem. Từ đây họ không phải nộp thuế về hoa màu và trái cây cho hoàng gia, mà trước đây hằng năm họ vẫn phải nộp. 35 Còn những khoản thuế khác vẫn phải nộp cho chúng tôi như thuế thập phân, các thứ thuế, thuế ruộng muối, thuế tiền vàng, từ nay chúng tôi cũng miễn hết. 36 Không được huỷ bỏ một điều khoản nào trong các điều khoản trên, kể từ bây giờ cho tới mãi mãi. 37 Vậy xin ngài sao thêm một bản và trao cho ông Giô-na-than để ông đặt trên núi thánh, tại nơi mọi người có thể nhìn thấy."

38 Thấy cõi đất đã im hơi lặng tiếng trước mặt mình và không còn sức kháng cự nào nữa, vua Đê-mét-ri-ô liền cho giải ngũ toàn thể quân đội, ai về nhà nấy, chỉ giữ lại số quân ngoại bang vua đã tuyển mộ trong đám dân trên các đảo. Vì thế tất cả quân đội do các vua trước để lại đều thù ghét vua. 39 Vậy Try-phôn, một người thuộc phe vua A-lê-xan-đê, thấy tất cả quân đội xầm xì chống lại vua Đê-mét-ri-ô, ông ta liền đi gặp một người Ả-rập tên là I-man-cu-ê ; ông này đang nuôi dưỡng người con trai của vua A-lê-xan-đê là An-ti-ô-khô. 40 Ông ta cố nài ép ông I-man-cu-ê trao đứa trẻ cho mình để đưa nó lên ngôi kế vị vua cha. Ông ta còn cho ông này biết tất cả những gì vua Đê-mét-ri-ô đã làm, cũng như thái độ thù nghịch của quân đội đối với vua ấy. Ông ta đã lưu lại đó một thời gian dài.

41 Đang lúc ấy, ông Giô-na-than sai người đến gặp vua Đê-mét-ri-ô, yêu cầu vua trục xuất khỏi Giê-ru-sa-lem tất cả số quân đóng trong Đô Thị, cũng như số quân trong các pháo đài, bởi vì chúng luôn gây chiến với Ít-ra-en.

42 Vua Đê-mét-ri-ô sai người đến nói với ông Giô-na-than rằng : "Không phải tôi chỉ làm có bấy nhiêu cho ông và dân tộc ông mà thôi, nhưng một khi có thời cơ thuận tiện, tôi còn làm cho ông và dân tộc ông được vẻ vang, hiển hách nữa. 43 Còn bây giờ, ông sẽ làm một việc nghĩa, nếu ông gửi người đến giúp tôi, vì tất cả quân đội của tôi đều đã trở mặt." 44 Ông Giô-na-than đã gửi đến An-ti-ô-khi-a ba ngàn quân, những chiến binh dũng cảm ; họ đến với vua và vua đã mừng rỡ khi thấy họ. 45 Dân chúng tập trung lại ở giữa thành, khoảng một trăm hai mươi ngàn người ; họ tính giết vua. 46 Vua chạy trốn vào cung điện ; dân thành chiếm giữ các đường phố và bắt đầu tấn công. 47 Vua kêu gọi người Do-thái tiếp viện ; những người này tập trung lại bên vua, rồi bủa ra khắp thành và đã giết chết khoảng một trăm ngàn người trong ngày hôm ấy. 48 Họ phóng hoả đốt thành và ngày hôm ấy thu được nhiều chiến lợi phẩm, đồng thời cứu thoát được vua. 49 Khi thấy người Do-thái đã làm chủ được thành phố như ý họ muốn, thì dân cư trong thành phố mất tinh thần ; họ kêu xin với vua : 50 "Chúng tôi xin ngưng chiến ; xin vua bảo người Do-thái đừng tấn công chúng tôi và thành phố nữa !" 51 Chúng quăng vũ khí xin cầu hoà, còn người Do-thái thì được vinh quang trước mặt vua và trước mặt toàn dân trong vương quốc của vua ; họ đã trở về Giê-ru-sa-lem, mang theo nhiều chiến lợi phẩm. 52 Vua Đê-mét-ri-ô cũng cố ngai vàng trong vương quốc ; cõi đất im hơi lặng tiếng trước mặt vua. 53 Nhưng vua đã thất ước, không giữ tất cả những gì đã hứa và đối xử lạnh nhạt với ông Giô-na-than, coi ông như người xa lạ, không đền đáp công ơn ông đã làm cho vua, lại còn làm cho ông phải vô cùng điều đứng.

54 Sau đó, Try-phôn trở về, đem theo An-ti-ô-khô còn non trẻ. An-ti-ô-khô bắt đầu lên ngôi trị vì vương quốc. 55 Toàn thể quân đội trước đây đã bị vua Đê-mét-ri-ô giải ngũ nay tập trung lại bên vua An-ti-ô-khô và giao

chiến với vua Đê-mét-ri-ô, khiến vua này phải trốn chạy.

**56** Try-phôn đã bắt lấy voi và chiếm được thành An-ti-ô-khi-a.

**57** Vua An-ti-ô-khô trẻ đã viết cho ông Giô-na-than như sau : "Tôi công nhận ông là thượng tế và đặt ông cai quản bốn quận. Ông được kể vào hàng bạn hữu của vua." **58** Vua cũng gửi cho ông chén vàng và bộ bát đĩa, lại cho ông được quyền dùng chén vàng để uống, được mặc áo cẩm bào và dùng khay cài áo bằng vàng. **59**

Vua đặt anh của ông là Si-môn làm quân sư coi từ Thang Tia cho đến ranh giới Ai-cập. **60** Ông Gio-na-than ra đi, rảo khắp Vùng bên kia sông Êu-phơ-rát và các thành phố. Toàn thể quân đội Xy-ri họp lại bên ông để cùng ông chiến đấu. Ông đến Át-cơ-lôn ; dân thành ra đón ông rất long trọng. **61** Từ đó, ông đi đến Ga-da. Vì người ta đóng cổng nên ông đã bao vây thành, phóng hoả đốt và cướp phá các vùng phụ cận. **62** Dân thành Ga-da van nài ông Giô-na-than và ông đã cho ngưng chiến. Nhưng ông đã bắt hết con trai các thủ lãnh làm con tin và cho đưa về Giê-ru-sa-lem. Đoạn ông rảo qua khắp miền ấy cho đến tận Đa-mát.

**63** Ông Giô-na-than nghe biết là các tướng lãnh của vua Đê-mét-ri-ô đang ở Kê-đét thuộc miền Ga-li-lê, cùng với một đạo quân đông đảo ; họ mưu toan truất chức ông.

**64** Ông đi nghênh chiến với họ, để anh ông là Si-môn ở lại miền ấy. **65** Ông Si-môn đóng trại gần Bết Xua, giao chiến nhiều ngày và công hãm thành ấy. **66** Dân thành van nài ông cho ngưng chiến. Ông chấp thuận, nhưng đuổi họ ra khỏi đó, chiếm lấy thành và đặt quân canh giữ. **67** Còn ông Giô-na-than cùng với đoàn quân đóng trại gần suối Ghen-nê-xa. Sáng sớm, họ đến cánh đồng A-xo. **68** Và này, đoàn quân ngoại bang chặn đánh ông trong cánh đồng ; trước đó, chúng đã bố trí một ỗ phục kích trong miền núi để đánh ông, còn chúng thì dàn trận trực chiến với ông. **69** Bấy giờ, quân ở các ỗ phục kích rời bỏ vị trí, xông ra giao chiến. **70** Mọi người thuộc phe ông Giô-na-than phải chạy trốn hết, chẳng còn lại một ai, ngoại trừ ông Mát-tít-gia, con ông Áp-sa-lôm và ông Giu-đa, con ông Khan-phi. Hai ông này là thủ lãnh các toán quân. **71** Ông Giô-na-than xé áo mình ra, rắc bụi lên đầu

và cầu nguyện. **72** Rồi ông quay lại giao chiến với quân thù, khiến chúng phải chạy tứ tán. **73** Thấy vậy, những người thuộc phe ông Giô-na-than đang chạy trốn, liền quay trở lại với ông và cùng ông truy kích cho đến tận Kê-đét, mãi tới doanh trại của chúng. Đoạn họ đóng trại ở đó. **74** Ngày hôm ấy, có khoảng ba ngàn quân ngoại bang ngã gục ; còn ông Giô-na-than thì trở về Giê-ru-sa-lem.

**12 1** Thấy hoàn cảnh thuận lợi, ông Giô-na-than đã chọn một số người và phái họ đi Rô-ma để củng cố và tái lập tình hữu nghị với người Rô-ma. **2** Đối với người Xi-pác-ta và những người ở nơi khác, ông cũng gửi thư nhằm cùng một mục đích. **3** Vậy các sứ giả đã đến Rô-ma. Họ vào Nghị viện và nói : "Thượng tế Giô-na-than và dân tộc Do-thái đã phái chúng tôi đến tái lập hữu nghị và liên minh giữa đôi bên như đã có trước đây." **4** Nghị viện đã trao thư cho họ đến các nhà chức trách địa phương yêu cầu những người này đưa họ trở về đất Giu-đa an toàn.

**5** Đây là bản sao bức thư ông Giô-na-than viết cho người Xi-pác-ta :

**6** "Thượng tế Giô-na-than, Hội đồng kỳ mục của dân tộc, các tư tế và toàn dân Do-thái, xin gửi lời chào người Xi-pác-ta anh em. **7** Trước đây, có một bức thư do ông A-rê-ô, là người bấy giờ cai trị anh em, gửi cho thượng tế Ô-ni-a, nói rằng anh em là bạn hữu của chúng tôi, theo bản sao đính kèm. **8** Ông Ô-ni-a đã long trọng tiếp đón người được cử tới và đã nhận bức thư nói rõ về mối liên minh và tình hữu nghị. **9** Phần chúng tôi, dù không cần đến những chuyện như thế, bởi vì chúng tôi đã có sẵn Sách Thánh trong tay làm nguồn an ủi, **10** chúng tôi cũng mạn phép cử người đi tái lập tình huynh đệ và hữu nghị với anh em, để khỏi mang tiếng là đối xử với anh em như người dưng nước lã, bởi vì thời gian đã quá lâu kể từ ngày anh em gửi thư cho chúng tôi. **11** Phần chúng tôi, trong mọi dịp, vào các ngày lễ cũng như các ngày thích hợp khác, chúng tôi vẫn không ngừng nhớ đến anh em, trong các lễ tế và các lời cầu nguyện của chúng tôi, vì nhớ đến những người anh em thật là điều

phải đạo và xứng đáng. **12** Chúng tôi cũng vui mừng vì anh em được vinh quang hiển hách. **13** Còn chúng tôi, chúng tôi đã gặp bao cơn thử thách, phải đương đầu với biết bao cuộc chiến, và bị các vua chung quanh tấn công, **14** nhưng chúng tôi đã không muốn phiền hà anh em cũng như các đồng minh và bạn hữu khác của chúng tôi vì các cuộc giao tranh đó, **15** bởi lẽ chúng tôi được sự trợ giúp từ Trời và nhờ vậy được giải thoát khỏi tay quân thù. Chính những kẻ thù của chúng tôi phải nhục nhã. **16** Vì thế chúng tôi đã chọn ông Nu-mê-ni-ô con ông An-ti-ô-khô và ông An-ti-pa-te con ông Gia-xon và phái họ đến gặp người Rô-ma để tái lập hữu nghị và liên minh đã có trước đây giữa chúng tôi với họ. **17** Vậy chúng tôi cũng truyền cho họ đến gặp cả anh em nữa, để chào thăm và chuyển cho anh em bức thư nói về việc tái lập mối dây thân hữu của chúng tôi. **18** Vậy giờ đây, xin anh em vui lòng trả lời cho chúng tôi về vấn đề trên."

**19** Còn đây là bản sao bức thư gửi cho ông Ô-ni-a :

**20** "A-rê-ô, vua dân Xi-pác-ta gửi lời chào thượng tế Ô-ni-a ! **21** Có một bản văn liên quan đến dân Xi-pác-ta và dân Do-thái viết rằng họ là anh em với nhau và đều thuộc dòng dõi ông Áp-ra-ham. **22** Vì bây giờ chúng tôi được biết như thế, nên xin anh em vui lòng viết cho tôi về cảnh thanh bình của anh em. **23** Phần chúng tôi, chúng tôi xin báo cho anh em hay là súc vật của anh em, tài sản của anh em là của chúng tôi, và các vật sở hữu của chúng tôi là của anh em. Vì vậy chúng tôi truyền phải thông báo cho anh em theo chiều hướng đó."

**24** Ông Giô-na-than nghe tin là ;các tướng lĩnh của vua Đê-mét-ri-ô đã quay trở lại, mang theo đạo quân đông đảo hơn trước để giao chiến với ông. **25** Ông liền rời khỏi Giê-ru-sa-lem và đi tới miền Kha-mát để nghênh chiến với chúng, vì ông không muốn cho chúng có thời giờ để tràn vào miền đất của ông. **26** Ông phái người đi do thám doanh trại của chúng ; họ trở về báo cho ông hay là chúng định ập vào tấn công lúc ban đêm. **27** Khi mặt trời lặn, ông Giô-na-than ra lệnh cho những người thuộc phe ông phải tỉnh thức, cầm khí giới sẵn sàng giao

chiến suốt đêm. Ông còn đặt lính canh chung quanh trại. **28** Khi nghe tin ông Giô-na-than và những người thuộc phe ông sẵn sàng giao chiến, thì quân địch sợ hãi, tâm thần hoảng hốt ; chúng đã nổi lửa trong doanh trại của chúng. **29** Ông Giô-na-than và những người thuộc phe ông không hay biết gì cho đến sáng, vì họ vẫn nhìn thấy ánh lửa. **30** Ông liền đuổi theo chúng, nhưng không bắt kịp bởi vì chúng đã vượt qua sông Ê-lêu-thê-rô. **31** Bấy giờ ông Giô-na-than quay ra đánh những người Ả-rập cũng gọi là người Da-ba-đê. Ông đánh bại họ và thu lấy chiến lợi phẩm. **32** Rồi ông nhổ trại, lên đường đi Đa-mát và rảo qua khắp miền ấy. **33** Còn ông Si-môn cũng ra đi, tiến đến tận Át-cơ-lôn và các pháo đài lân cận. Đoạn ông quay về Gia-phô và đã chiếm được thành, **34** vì ông được biết là dân thành muốn nộp pháo đài cho những người thuộc phe vua Đê-mét-ri-ô. Ông đặt một toán quân ở đó để canh giữ thành.

**35** Sau khi trở về, ông Giô-na-than triệu tập đại hội các kỳ mục trong dân ; ông cùng với họ quyết định xây dựng các pháo đài ở miền Giu-đê, **36** nâng cao các tường lũy Giê-ru-sa-lem và dựng một bức tường lớn giữa đồn quân và thành phố để ngăn cách đôi bên và cô lập đồn quân cho binh lính không mua bán gì được. **37** Dân chúng họp nhau lại để tái thiết thành, bởi vì một phần tường lũy ở chỗ suối, về phía đông, đã sụp đổ ; họ cũng tu bổ khu phố gọi là Kha-phê-na-tha. **38** Còn ông Si-môn thì tái thiết thành Át-đi-đa thuộc miền Sơ-phê-la, ông tăng cường phòng thủ và lấp cửa đóng then cho thành.

**39** Trong khi đó, Try-phôn tìm cách nắm quyền cai trị A-xi-a, đội lấy vương miện và ra tay hại vua An-ti-ô-khô. **40** Vì sợ ông Giô-na-than không để cho mình hành động, lại còn tấn công mình nữa, nên ông ta tìm cách bắt giết ông Giô-na-than. Vì thế ông ta lên đường đi Bết San.

**41** Ông Giô-na-than ra nghênh chiến, cùng với bốn mươi ngàn quân tinh nhuệ, đi tới Bết San. **42** Thấy ông đến cùng với đoàn quân đông đảo, Try-phôn sợ không dám ra tay hại ông. **43** Ông ta long trọng tiếp đón ông Giô-na-than và giới thiệu với tất cả các bạn hữu, lại còn tặng quà và truyền cho các bạn hữu cũng như quân đội



phải tuân lệnh ông như tuân lệnh mình. **44** Ông ta nói với ông Giô-na-than : "Sao ông lại bắt tất cả đám dân này phải cựa nhọc, đang lúc giữa chúng ta không có chiến tranh ? **45** Vậy bây giờ, xin ông tuyển lấy một ít người tháp tùng, còn bao nhiêu cho về nhà hết, rồi cùng với tôi đi đến thành Pơ-tô-lê-mai. Tôi sẽ nộp cho ông thành đó, cùng với các pháo đài, cũng như quân đội còn lại và tất cả các quan chức, rồi sẽ bỏ đó quay về. Chính vì thế mà tôi có mặt ở đây." **46** Vì cả tin, ông Giô-na-than đã làm như ông ta nói : ông cho binh lính giải ngũ và họ đã trở về đất Giu-đa. **47** Ông chỉ giữ lại ba ngàn quân, trong số đó hai ngàn để ở Ga-li-lê, còn một ngàn đi theo ông. **48** Nhưng thoát khi ông Giô-na-than vào Pơ-tô-lê-mai, dân thành liền đóng cổng lại. Họ bắt lấy ông, còn những người cùng đi vào với ông đều bị họ dùng gươm giết chết. **49** Try-phôn sai quân đội và kỵ binh đến miền Ga-li-lê và miền Đồng Bằng Lớn tàn sát mọi người thuộc phe ông Giô-na-than. **50** Nhưng những người này nghe tin ông Giô-na-than đã bị bắt và bị giết cùng với các người theo ông, nên họ khuyến khích nhau siết chặt hàng ngũ để sẵn sàng chiến đấu. **51** Bọn người đuổi theo thấy họ liều mạng chiến đấu liền quay về. **52** Mọi người đều đã về tới đất Giu-đa bằng an vô sự. Họ đã tổ chức tang lễ cho ông Giô-na-than và những người cùng đi với ông. Họ sợ hãi lắm. Toàn dân Ít-ra-en đờn đau và sầu thảm vô cùng. **53** Tất cả các dân tộc chung quanh đều tìm cách tiêu diệt họ. Thật thế, chúng bảo nhau : "Bọn ấy bây giờ không còn ai chỉ huy, không có ai trợ lực. Vậy chúng ta hãy tấn công chúng để không còn ai trong loài người nhớ tới chúng nữa."

**13 1** Ông Si-môn được tin Try-phôn tập hợp đông đảo quân lính để kéo đi tiêu diệt đất Giu-đa. **2** Thấy dân chúng run rẩy hãi hùng, ông lên Giê-ru-sa-lem tập hợp dân chúng lại, **3** khuyến khích và nói với họ : "Hỡi anh em biết tất cả những gì tôi, anh em tôi và nhà cha tôi đã làm để bênh vực Lề Luật và Nơi Thánh, cùng những cuộc giao chiến, những nỗi ngặt nghèo chúng tôi đã trải qua. **4** Bởi vậy tất cả các anh em tôi đã chết vì Ít-ra-en, chỉ còn sót lại một mình tôi. **5** Vậy giờ đây, tôi đâu còn tiếc mạng sống mình dù gặp phải bất cứ cảnh gian nguy

nào, vì tôi chẳng hơn gì các anh em tôi ! **6** Trái lại, tôi sẽ báo thù cho dân tộc, cho Nơi Thánh, cho vợ con của anh em, bởi vì, do lòng thù ghét, tất cả các dân ngoại đã toa rập với nhau để tiêu diệt chúng ta." **7** Vừa nghe những lời ấy, tinh thần dân chúng bùng lên như lửa ; **8** họ lớn tiếng đáp lại rằng : "Chính ông là người chỉ huy chúng tôi thay thế cho ông Giu-đa và ông Giô-na-than em ông. **9** Xin ông lãnh đạo cuộc kháng chiến của chúng tôi. Những gì ông bảo chúng tôi, chúng tôi sẽ thi hành." **10** Ông Si-môn đã quy tụ mọi người có khả năng chiến đấu. Ông vội vã hoàn thành công việc xây đắp tường lũy Giê-ru-sa-lem và tăng cường phòng thủ chung quanh thành, **11** rồi phái ông Giô-na-than, con ông Áp-sa-lôm, đưa một đạo quân đáng kể đến Gia-phô. Ông này đã trực xuất tất cả dân cư trong thành và ở lại đó.

**12** Try-phôn rời Pơ-tô-lê-mai, cùng với đoàn quân đông đảo tiến vào đất Giu-đa, dẫn theo ông Giô-na-than đang bị giữ làm tù binh. **13** Ông Si-môn đóng trại ở Át-đi-đa, đối diện với cánh đồng. **14** Khi Try-phôn được tin ông Si-môn đã lên thay em là ông Giô-na-than và sắp sửa ra giao chiến với mình, liền sai sứ giả đến nói với ông Si-môn rằng : **15** "Ông Giô-na-than em ông mắc nợ kho tàng nhà vua một số bạc : món nợ này có liên quan đến các chức vụ của ông ấy. Vì thế, ông ấy đã bị chúng tôi bắt giữ. **16** Vậy nếu ông gửi cho chúng tôi ba ngàn ký bạc và hai người con trai của ông ấy làm con tin, để một khi được thả, ông ấy không chống lại chúng tôi, bấy giờ chúng tôi sẽ thả ông ấy." **17** Dù biết rằng chúng nói như thế là có ý lừa gạt, nhưng ông Si-môn vẫn cho lấy bạc và tìm hai đứa trẻ, vì sợ dân chúng căm phẫn **18** mà nói rằng : "Tại ông ấy không gửi bạc và các đứa trẻ cho Try-phôn mà ông Giô-na-than đã phải chết." **19** Vậy ông đã gửi các đứa trẻ và ba ngàn ký bạc, nhưng Try-phôn đã lừa dối, không chịu thả ông Giô-na-than. **20** Sau đó, Try-phôn lên đường đi chiếm và tiêu diệt đất Giu-đa, theo đường vòng qua ngã A-đô-ra. Nhưng ông Si-môn và đoàn quân của ông bám sát Try-phôn trên đường di chuyển. **21** Cùng lúc, quân ở trong đồn phái các sứ giả đến gặp Try-phôn, giục ông ta đến gặp chúng qua ngã sa mạc và gửi lương thực cho chúng. **22** Try-phôn chuẩn bị tất cả kỵ binh của ông ta để ra đi. Nhưng hôm

ấy tuyết rơi quá nhiều, nên ông ta đã không đến được vì có tuyết. Sau đó, ông ta ra đi, tới miền Ga-la-át. **23** Khi gần tới Bát-ca-ma, ông ta đã giết chết ông Giô-na-than ; ông này được mai táng tại đó. **24** Đoạn Try-phôn trở về xứ sở.

**25** Ông Si-môn sai người đem hài cốt ông Giô-na-than, em ông về, rồi mai táng ở Mô-đin, thành của tổ tiên ông.

**26** Toàn dân Ít-ra-en khóc thương ông thảm thiết và để tang ông nhiều ngày. **27** Ông Si-môn xây trên mộ thân phụ và các anh em ông một đài tưởng niệm cao, ở xa cũng thấy, bằng đá nhẵn cả mặt trước lẫn mặt sau. **28** Ông dựng bảy kim tự tháp, từng đôi một đối diện nhau, để kính nhớ cha mẹ và bốn người anh em của ông. **29** Ông làm những cây cột lớn chung quanh các kim tự tháp để trang trí ; trên những cây cột, ông đặt các bộ binh giáp để ghi nhớ muôn đời ; bên các bộ binh giáp là những chiếc thuyền được chạm trổ, ai đang đi biển cũng nhìn thấy được. **30** Đó là ngôi mộ do ông Si-môn xây ở Mô-đin ; ngôi mộ ấy vẫn còn cho tới ngày nay.

**31** Nhưng Try-phôn đã dùng thủ đoạn dối xử với vua An-ti-ô-khô còn non trẻ và đã giết vua. **32** Ông ta chiếm ngôi của vua An-ti-ô-khô, nắm quyền cai trị A-xi-a và gây ra biết bao thảm họa trong xứ. **33** Ông Si-môn xây dựng lại các pháo đài trong xứ Giu-đê, với những tháp cao chung quanh, với tường lũy kiên cố và các cửa có then cài. Ông cũng dự trữ lương thực trong các pháo đài ấy. **34** Rồi ông tuyển một số người và cử đi gặp vua Đê-mét-ri-ô để xin vua miễn thuế cho xứ Giu-đê, bởi vì mọi việc Try-phôn làm chỉ là để cướp bóc. **35** Để phúc đáp về những vấn đề ấy, vua Đê-mét-ri-ô viết cho ông bức thư như sau :

**36** "Vua Đê-mét-ri-ô gửi lời chào ông Si-môn là thượng tế và bạn hữu của vua cùng gửi lời chào các kỳ mục cũng như dân tộc Do-thái ! **37** Chiếc triều thiên bằng vàng và cành lá cọ anh em gửi, chúng tôi đã nhận được ; chúng tôi sẵn sàng làm hoà hảo với anh em và viết cho các quan chức để họ miễn thuế cho anh em. **38** Tất cả những điều chúng tôi đã quy định cho anh em, nay vẫn còn giá trị ; các pháo đài anh em đã xây cũng thuộc

quyền anh em. **39** Chúng tôi miễn thứ cho anh em tất cả những sơ suất và lầm lỗi đã mắc phải từ trước đến nay, kể cả chiếc triều thiên mà anh em còn thiếu nợ ; và nếu có thu khoản thuế nào khác ở Giê-ru-sa-lem, thì nay không thu nữa. **40** Những người nào trong anh em có khả năng đăng ký vào đội cận vệ của chúng tôi, thì những người ấy được đăng ký. Ước gì có hoà bình giữa chúng ta." **41** Năm một trăm bảy mươi, dân Ít-ra-en đã được thoát khỏi ách thống trị của dân ngoại. **42** Dân bắt đầu ghi trên các văn thư và giao kèo : "Năm thứ nhất đời Si-môn, đại nhân, thượng tế, quân sự và thủ lãnh dân Do-thái."

**43** Bảy giờ, ông Si-môn đóng trại gần Ghe-de và cho các đạo quân bao vây thành ; ông làm một cái tháp lán và đưa đến tấn công thành. Ông đánh hạ và chiếm được một tháp. **44** Những người ở trong tháp lán nhảy bổ vào thành, gây ra náo loạn lớn. **45** Dân cư trong thành cùng với vợ con leo lên tường lũy, áo xống tả tơi. Họ kêu lớn tiếng, van nài ông Si-môn, xin cầu hoà **46** và nói : "Xin ngài đừng xử với chúng tôi theo các việc gian ác của chúng tôi, nhưng theo lòng thương xót của ngài." **47** Ông Si-môn đồng ý và không tấn công, nhưng trục xuất họ ra khỏi thành. Ông thanh tẩy những nhà nào có để ngẫu tượng, rồi tiến vào thành giữa tiếng hát thánh thi và lời ca chúc tụng. **48** Ông trừ khử mọi thứ ô uế và cho những ai tuân giữ Lễ Luật được định cư trong thành, đoạn ông tăng cường phòng thủ thành và xây cất dinh thự cho mình tại đó.

**49** Bảy giờ binh lính trong đồn ở Giê-ru-sa-lem bị ngăn cản không được ra vào miền ấy để mua bán ; chúng thiếu thốn cực khổ và nhiều người trong bọn đã phải chết đói. **50** Chúng kêu cứu ông Si-môn xin cầu hoà và ông đã chấp thuận. Ông trục xuất chúng ra khỏi đó và thanh tẩy đồn quân cho sạch mọi điều nhuốc nhơ. **51** Người Do-thái vào đồn ngày mười ba tháng hai năm một trăm bảy mươi mốt, giữa tiếng ca mừng và những cành lá cọ phát phới, giữa tiếng hạc, tiếng cầm và tiếng náo bạt vang rền, với tiếng hát thánh thi và thánh ca, bởi vì một kẻ thù ác hiểm đã bị loại ra khỏi Ít-ra-en. **52** Ông Si-môn quyết định là hằng năm phải cử hành ngày đó

thật tưng bừng. Ông tăng cường phòng thủ Núi Đền Thờ dọc theo đồn quân, rồi chính ông và những người theo ông đến cư ngụ ở đó. **53** Sau đó, khi thấy người con là Gio-an đã trưởng thành, ông Si-môn liền đặt lên làm thống lĩnh toàn thể quân đội. Ông này đã đến cư ngụ ở Ghe-de.

**14 1** Năm một trăm bảy mươi hai, vua Đê-mét-ri-ô tập hợp quân đội và lên đường đến Mê-đi xin cầu viện để giao chiến với Try-phôn. **2** Ác-xa-kê, vua Ba-tư và Mê-đi được tin vua Đê-mét-ri-ô đã xâm nhập lãnh thổ của mình, liền phái một trong các tướng lĩnh đi bắt sống vua Đê-mét-ri-ô. **3** Vị tướng này đã lên đường và đánh bại đoàn quân của vua Đê-mét-ri-ô, bắt được vua và giải về trình diện vua Ác-xa-kê. Vua này đã tống giam vua Đê-mét-ri-ô.

**4** Đất Giu-đa được yên hàn trong suốt thời gian ông Si-môn cai trị.

Ông mưu cầu lợi ích cho dân tộc mình, hết mọi ngày đời ông, ai cũng lấy làm vừa ý về uy quyền và vinh quang của ông.

**5** Thêm vào bao vinh quang sẵn có, ông đã lấy Gia-phô, biến thành hải cảng, và mở đường tới các hải đảo xa xăm.

**6** Ông mở rộng biên cương cho dân tộc và giữ vững quyền kiểm soát trong xứ,

**7** dẫn đưa về nhiều kẻ bị lưu đày, làm bá chủ Ghe-de, Bết Xua và đồn quân ; ông loại ra khỏi đồn quân mọi điều ô uế không một ai chống cự nổi ông.

**8** Dân chúng được an cư lạc nghiệp, đất đai sinh sản ra hoa màu và cây cối trong cánh đồng trở sinh hoa trái.

**9** Các kỳ mục ngồi ở công trường trò chuyện với nhau về thời thịnh trị, còn thanh niên mặc chiến bào rực rỡ.

**10** Ông cấp lương thực và lo phòng thủ cho các thành,

khiến tên tuổi ông vang dội đến tận cùng cõi đất.

**11** Ông kiến tạo hoà bình cho xứ sở

và Ít-ra-en đầy hoan hỷ mừng vui.

**12** Ai cũng được ngồi dưới cây nho, cây vả của mình

không còn ai làm họ phải sợ hãi khiếp kinh.

**13** Quân xâm lăng, ông đánh bật khỏi xứ vào thời ấy, vua chúa bị đánh tơi bời.

**14** Ông nâng dậy kẻ nghèo hèn trong dân, và tuân giữ Lễ Luật cùng tiêu diệt hết quân vô đạo và phường gian ác.

**15** Ông làm cho Nơi Thánh được vẻ vang và tăng thêm đồ thờ trong Nơi Thánh.

**16** Tin ông Giô-na-than đã chết lan tới Rô-ma và đến tận Xi-pác-ta. Người ta rất đổi lo ngại. **17** Nhưng khi họ được tin rằng ông Si-môn, anh ông, đã làm thượng tế thay ông và chính ông này đã giữ vững được miền ấy cùng với các thành trong miền, **18** thì họ đã viết cho ông vào các tấm bảng đồng để tái lập hoà ước hữu nghị và liên minh mà trước đây họ đã ký kết với ông Giu-đa và ông Giô-na-than, anh em ông. **19** Bản văn này được đọc lên trước đại hội ở Giê-ru-sa-lem.

**20** Dưới đây là bản sao bức thư của người Xi-pác-ta : "Các pháp quan và dân thành Xi-pác-ta gửi lời chào thượng tế Si-môn, các kỳ mục, các tư tế và những người khác trong dân Do-thái, anh em của họ ! **21** Các sứ giả được cử đến với dân chúng tôi đã báo cho chúng tôi biết về vinh quang và uy thế của anh em. Chúng tôi lấy làm vui mừng vì họ đã tới. **22** Chúng tôi đã kể những điều họ nói vào số những nghị quyết của dân như sau : "Ông Nu-mê-ni-ô con ông An-ti-ô-khô và ông An-ti-pa-te con ông Gia-xon, sứ giả của dân Do-thái đã đến gặp chúng tôi để tái lập tình hữu nghị với chúng tôi. **23** Dân chúng hài lòng đón tiếp những con người ấy cách long trọng và xếp bản sao các lời họ nói vào trong công hàm, để dân Xi-pác-ta giữ lấy làm kỷ niệm. Ngoài ra, bản sao những điều ấy cũng được viết để gửi cho thượng tế Si-môn."

**24** Sau đó, ông Si-môn phái ông Nu-mê-ni-ô đến Rô-ma, đem theo chiếc thuẫn bằng vàng nặng năm trăm ký để

xác nhận giao ước với họ. Sắc lệnh làm về vang cho ông Si-môn

**25** Khi nghe những chuyện ấy, dân nói : "Chúng ta biết lấy gì đền đáp ông Si-môn và các con ông ? **26** Bởi vì chính ông, cũng như các anh em ông và nhà cha ông đã đứng vững. Ông đã dùng khí giới đánh đuổi quân thù ra khỏi Ít-ra-en, và tái lập tự do cho dân." Họ đã khắc văn bản vào bảng đồng và đặt trên những tấm bia tại núi Xi-on. **27** Đây là bản sao văn bản ấy :

"Ngày mười tám tháng E-lun, năm một trăm bảy mươi hai, tức là năm thứ ba đời thượng tế Si-môn đại nhân, trong sân A-xa-ra-mên, **28** giữa đại hội các tư tế, nhân dân, các thủ lãnh của dân tộc và các kỳ mục trong xứ, người ta đã thông tri cho chúng tôi là :

**29** Khi trong xứ xảy ra nhiều cuộc giao tranh, ông Si-môn, con ông Mát-tít-gia, tư tế thuộc dòng dõi ông Giô-a-ríp đã cùng với các anh em mình xông pha nguy hiểm, đứng lên chống lại những kẻ thù của dân tộc để duy trì Nơi Thánh cũng như Lễ Luật và làm cho dân tộc mình được về vang hiển hách. **30** Ông Giô-na-than đã quy tụ dân tộc mình và trở nên thượng tế của họ, đoạn ông về sum họp với gia tiên. **31** Các thù địch của người Do-thái muốn xâm chiếm xứ sở của họ và ra tay phá huỷ Nơi Thánh. **32** Bảy giờ, ông Si-môn đứng lên chiến đấu để bảo vệ dân tộc. Ông đã chi tiêu nhiều tiền của riêng để võ trang cho các chiến binh dũng cảm của dân tộc và cấp lương cho họ. **33** Ông tăng cường phòng thủ các thành miền Giu-đê, cũng như Bết Xua, một thành nằm ở trên biên giới miền Giu-đê, là nơi trước đây quân thù đã tàng trữ vũ khí ; ông đặt ở đó một đội quân người Do-thái để canh gác. **34** Ông cũng tăng cường phòng thủ Gia-phô, một thành thuộc miền duyên hải và Ghe-de, một thành nằm trên biên giới Át-đốt, là nơi trước đây quân thù đồn trú. Tại đây, ông đã cho người Do-thái định cư và cung cấp cho họ tất cả những gì cần thiết để sinh sống. **35** Dân chúng thấy lòng trung thành của ông Si-môn và vinh quang mà ông quyết tâm thực hiện cho dân tộc mình, họ đã tôn ông lên làm thủ lãnh và làm thượng tế của họ, vì tất cả những gì ông thực hiện, vì

đức công chính cũng như lòng trung thành đối với dân tộc mình, và vì ông đã luôn tìm mọi cách để đề cao dân tộc. **36** Dưới thời ông Si-môn, nhờ tay ông, mọi việc đều được trôi chảy, từ việc đánh đuổi các dân ngoại ra khỏi xứ cho đến việc đánh đuổi những người sống trong Thành vua Đa-vít ở Giê-ru-sa-lem. Tại đây, chúng đã xây một đồn quân để từ đó đi ra, làm ô uế các vùng chung quanh Nơi Thánh, và xúc phạm nặng nề đến sự thánh thiện của Nơi Thánh. **37** Ông đã cho quân lính Do-thái định cư tại đó, và tăng cường phòng thủ để xứ sở và thành phố được yên ổn ; đồng thời ông cũng nâng cao thành lũy Giê-ru-sa-lem.

**38** Chính vì thế, vua Đê-mét-ri-ô công nhận ông là thượng tế, **39** kể ông vào số bạn hữu của vua và làm cho ông được rất mực về vang. **40** Quả vậy, vua đã nghe biết người Rô-ma gọi người Do-thái là bạn hữu, là đồng minh và anh em, lại còn đón tiếp long trọng các sứ giả của ông Si-môn nữa. **41** Vua cũng nghe biết người Do-thái đồng ý để ông Si-môn làm thủ lãnh và thượng tế của họ mãi cho tới khi có một vị ngôn sứ đáng tin xuất hiện. **42** Vua còn nghe biết ông làm quân sư của họ và chịu trách nhiệm về Nơi Thánh ; chính ông cất đặt những người điều hành các công việc, quản trị xứ sở, trông coi vũ khí và các pháo đài. **43** Ông đảm nhận trách nhiệm về Nơi Thánh ; mọi người phải tôn phục ông ; tất cả các văn thư trong xứ đều phải được viết nhân danh ông ; ông được mặc áo cẩm bào và mang huy hiệu bằng vàng. **44** Không một người nào trong dân và trong các tư tế được loại bỏ một điều nào trong các điều trên, cũng không được nói ngược lại những mệnh lệnh của ông, không được quy tụ người trong miền mà không có sự đồng ý của ông, không được mặc áo cẩm bào và mang khuy cài áo bằng vàng. **45** Bất cứ ai làm ngược lại hay vi phạm điều nào trong những điều trên, người ấy phải chịu hình phạt. **46** Tất cả dân chúng đều đồng ý cho ông Si-môn được quyền thi hành những điều nói trên. **47** Ông Si-môn chấp thuận và đồng ý làm thượng tế, làm quân sư và thủ lãnh người Do-thái và các tư tế cũng như đứng đầu mọi người. **48** Có lệnh truyền là phải khắc văn bản ấy vào bảng đồng và đặt bên ngoài Nơi Thánh, ở nơi mọi người có thể nhìn thấy được. **49**

Ngoài ra, còn để bản sao trong kho tàng cho ông Si-môn và các con có thể sử dụng."

**15 1** Từ các hải đảo, vua An-ti-ô-khô, con vua Đê-mết-ri-ô gửi một bức thư cho ông Si-môn là tư tế và thủ lĩnh của người Do-thái cũng như cho toàn dân, **2** nội dung như sau :

"Vua An-ti-ô-khô gửi lời chào ông Si-môn, thượng tế và thủ lĩnh, cùng gửi lời chào dân Do-thái ! **3** Vì có một số người tai ác đã chiếm đoạt vương quốc của cha ông chúng tôi, nên bây giờ tôi muốn đòi lại chủ quyền để khôi phục vương quốc như trước kia. Vì thế, tôi đã tuyển mộ đông đảo quân lính và trang bị nhiều chiến thuyền. **4** Tôi định đổ bộ lên miền ấy để truy lùng những kẻ đã tàn phá xứ sở và làm tan hoang nhiều thành phố thuộc vương quốc của chúng tôi. **5** Vậy giờ đây, tôi xác nhận mọi khoản miễn thuế các vua trước tôi đã miễn cho ông, và mọi phẩm vật các vị ấy đã miễn cho ông. **6** Tôi cho ông được quyền đúc tiền riêng để lưu hành trong xứ của ông. **7** Giê-ru-sa-lem và Nơi Thánh được tự do. Tất cả vũ khí ông đã chế tạo, các pháo đài ông đã xây và đang chiếm giữ, vẫn thuộc về ông. **8** Tất cả các khoản ông đang nợ hay sẽ nợ ngân quỹ hoàng gia, tôi tha cho ông ngay từ bây giờ và mãi mãi về sau. **9** Khi nào lấy lại được vương quốc, chúng tôi sẽ làm cho ông, dân tộc ông và Đền Thờ được rất mực vẻ vang, đến toàn cõi đất đều thấy sự vẻ vang của các ông."

**10** Năm một trăm bảy mươi tư, vua An-ti-ô-khô ra đi, đến đất của tổ tiên mình ; quân đội theo vua hết, chỉ còn rất ít ở lại với Try-phôn. **11** Vua An-ti-ô-khô đuổi theo khiến ông ta phải trốn vào Đô-ra, một thành thuộc miền duyên hải, **12** vì ông ta biết rằng tai hoạ đang dồn dập đổ đến, và quân đội đã bỏ rơi ông ta. **13** Vua An-ti-ô-khô đóng trại gần Đô-ra, cùng với một trăm hai mươi ngàn quân có khả năng chiến đấu và tám ngàn kỵ binh. **14** Vua bao vây thành trong khi các chiến thuyền từ ngoài khơi xáp vào bờ. Thế là vua công hãm thành cả trên đất lẫn dưới biển, không để cho ai ra hay vào được.

**15** Ông Nu-mê-ni-ô và những người cùng đi với ông từ Rô-ma trở về mang theo thư gửi cho các vua và các xứ sở, trong đó viết như sau :

**16** "Lu-ki-ô, quan chấp chính người Rô-ma gửi lời chào vua Pơ-tô-lê-mai ! **17** Các sứ giả của người Do-thái do thượng tế Si-môn và dân Do-thái cử tới đã đến gặp chúng tôi ; họ là bạn hữu và đồng minh của chúng tôi ; họ đến để tái lập hoà ước hữu nghị và liên minh đã có từ ban đầu. **18** Họ đã đem tới chiếc thuẫn bằng vàng nặng năm trăm ký. **19** Vì vậy chúng tôi lấy làm hài lòng viết cho các vua và các xứ sở là đừng mưu hại họ, đừng tấn công họ và các thành cũng như xứ sở của họ và đừng liên minh với những ai tấn công họ. **20** Chúng tôi cũng quyết định nhận chiếc thuẫn họ mang tới. **21** Vậy nếu có những kẻ tai ác nào bỏ xứ sở của chúng, trốn sang bên anh em, thì anh em hãy nộp chúng cho thượng tế Si-môn, để ông trừng phạt theo luật của chúng."

**22** Ông Lu-ki-ô cũng viết những điều ấy gửi cho các vua Đê-mết-ri-ô, Át-ta-lô, A-ri-a-ra-thê, Ác-xa-kê, **23** và cho tất cả các miền : Xam-xa-mê, Xi-pác-ta, Đê-lô, Myn-đô, Xi-ky-ôn, Ca-ri, Xa-mốt, Pam-phy-li-a, Ly-ki-a, Ha-li-các-nát-xô, Rô-đô, Pha-xê-lít, Cô, Xi-đê, A-ra-đô, Goóc-ty-na, Co-ni-đô, Sýp và Ky-rê-nê. **24** Ngoài ra, bản sao những điều trên còn được viết gửi cho thượng tế Si-môn.

**25** Vua An-ti-ô-khô đóng trại gần Đô-ra, trong vùng ngoại ô, và cho những cánh quân liên tục tiến đến gần thành ; vua làm máy móc, vây chặt Try-phôn, không để cho ai ra hay vào được. **26** Ông Si-môn phái hai ngàn quân tinh nhuệ đến giúp vua chiến đấu, cùng với bạc vàng và một số lớn vật dụng. **27** Nhưng chẳng những vua không muốn nhận, mà còn đi ngược lại những điều trước đây vua đã giao ước với ông và coi ông như người xa lạ. **28** Vua phái ông A-thê-nô-bi-ô, một trong số các bạn hữu của vua, đến thảo luận với ông như sau : "Các ông đã chiếm được Gia-phô, Ghe-de và đồn quân ở Giê-ru-sa-lem là những thành thuộc vương quốc của tôi. **29** Các ông đã tàn phá lãnh thổ các thành ấy, gây ra

đại hoạ trong xứ và làm chủ nhiều nơi trong vương quốc của tôi. **30** Vậy bây giờ các ông hãy nộp các thành đã chiếm và vật triều cống của những nơi các ông đang làm chủ ở ngoài ranh giới miền Giu-đê. **31** Nếu không, các ông phải nộp mười lăm ngàn ký bạc để thay thế, và mười lăm ngàn ký khác bù lại những tàn phá các ông đã gây ra, và bù lại những vật triều cống của các thành các ông đã chiếm. Nếu không nữa, chúng tôi buộc lòng phải gây chiến với các ông." **32** Vậy ông A-thê-nô-bi-ô, bạn hữu của vua, đến Giê-ru-sa-lem. Ông đã chứng kiến cảnh sang trọng của ông Si-môn, với tủ đầy chén đĩa bằng vàng bằng bạc, với số gia nhân đông đảo. Ông ta lấy làm kinh ngạc. Ông ta thông báo cho ông Si-môn những lời của vua. **33** Đáp lại, ông Si-môn nói : "Chúng tôi không chiếm đất ngoại bang, cũng không chiếm giữ tài sản của người ngoại bang. Đó là phần gia nghiệp của tổ tiên chúng tôi, đã một thời bị các kẻ thù chiếm giữ bất công. **34** Phần chúng tôi chỉ nhận cơ hội giành lại phần gia nghiệp của tổ tiên mà thôi. **35** Còn về Gia-phô và Ghe-de mà các ông đang đòi, chính những thành ấy đã gây ra đại hoạ cho dân và tàn phá xứ sở chúng tôi. Về các thành đó, chúng tôi sẽ nộp ba ngàn ký bạc." **36** Ông A-thê-nô-bi-ô không đáp lại lời nào ; ông giận dữ quay về gặp vua, thuật lại những lời trên và kể cho vua nghe về sự sang trọng của ông Si-môn cũng như tất cả những gì ông đã chứng kiến. Vua ùng ùng nổi giận.

**37** Try-phôn leo lên một chiến thuyền và trốn đến Oóc-thô-xi-a. **38** Vua An-ti-ô-khô đã đặt Ken-đê-bai-ô làm tướng lãnh miền duyên hải và giao cho ông ta các đạo quân bộ binh và kỵ binh. **39** Vua truyền cho ông ta đến đóng trại đối diện với miền Giu-đê, và cũng ra lệnh cho ông ta tái thiết Kít-rôn, tăng cường phòng thủ các Cửa thành hầu tấn công dân Do-thái. Còn vua thì truy kích Try-phôn. **40** Ken-đê-bai-ô đến Giam-ni-a, bắt đầu khiêu khích dân và xâm chiếm miền Giu-đê, tàn sát và bắt dân đi đày. **41** Ông ta tái thiết Kít-rôn, cất đặt kỵ binh và quân đội ở đó, để thực hiện các cuộc xuất quân và càn quét trên khắp các nẻo đường miền Giu-đê, theo lệnh vua đã truyền cho ông ta.

**16 1** Từ Ghe-de, ông Gio-an lên báo cho cha là ông Si-môn những việc Ken-đê-bai-ô đã làm. **2** Ông Si-môn gọi hai người con trai lớn là Giu-đa và Gio-an lại mà bảo : "Cha đây cũng như các anh em cha và nhà thân phụ cha đã lãnh đạo các cuộc kháng chiến của Ít-ra-en từ hồi niên thiếu cho đến ngày nay. Công cuộc giải phóng Ít-ra-en đã bao lần nhờ tay chúng ta mà được trôi chảy. **3** Bây giờ, cha đã già ; còn các con, nhờ lòng Trời thương xót, các con đã khôn lớn, các con hãy thay cha và các anh em của cha đi chiến đấu để bảo vệ dân tộc chúng ta. Xin ơn trợ giúp từ Trời hằng ở với các con !" **4** Ông Gio-an đã tuyển trong xứ một đạo quân gồm hai mươi ngàn người có khả năng chiến đấu và các kỵ binh, rồi lên đường đi chống lại Ken-đê-bai-ô ; họ đã ngủ đêm ở Mô-đin. **5** Rồi họ dậy sớm, lên đường đi tới đồng bằng và kia, một đạo quân đông đảo gồm bộ binh và kỵ binh ra nghênh chiến với họ. Ở giữa đôi bên có con suối. **6** Ông Gio-an cùng với quân binh đóng trại đối diện với chúng. Thấy quân của mình sợ không dám băng qua suối, ông đã băng qua trước. Nhìn thấy thế, họ cũng băng qua theo ông. **7** Ông bố trí quân binh : xếp kỵ binh vào giữa bộ binh, vì kỵ binh của đối phương rất đông. **8** Họ thổi kèn và Ken-đê-bai-ô cùng với đạo quân của ông ta bị thảm hại. Nhiều người trong bọn chúng bị tử thương ; số còn lại thì trốn vào pháo đài. **9** Bấy giờ ông Giu-đa, anh ông Gio-an, bị thương, nhưng ông Gio-an vẫn đuổi theo chúng cho đến Kít-rôn, một thành do Ken-đê-bai-ô tái thiết. **10** Chúng trốn vào các tháp canh ở trong những cánh đồng miền Át-đốt. Ông Gio-an đã phóng hoả đốt các tháp đó. Có khoảng hai ngàn người trong bọn chúng đã ngã gục ; còn ông Gio-an thì trở về miền Giu-đê an toàn.

**11** Pơ-tô-lê-mai, con ông A-bu-bô, được đặt làm quân sư trông coi miền đồng bằng Giê-ri-khô. Ông ta có rất nhiều vàng bạc, **12** vì là con rể của thượng tế. **13** Ông ta sinh lòng tự cao, muốn chiếm lấy xứ và quyết định dùng mưu gian để tiêu diệt cha con ông Si-môn. **14** Khi ấy, ông Si-môn rảo qua các thành trong xứ, lo sắp xếp công việc quản trị các thành ấy ; ông xuống Giê-ri-khô cùng với các con là Mát-tít-gia và Giu-đa. Bấy giờ là năm một trăm bảy mươi bảy, tháng mười một, tức là tháng Sơ-

vát. **15** Với dụng tâm gian xảo, con trai ông A-bu-bô đón tiếp họ ở một pháo đài nhỏ, gọi là Đốc, do ông ta tái thiết. Ông ta mở đại tiệc thết đãi họ, nhưng lại cho người ẩn núp ở đó. **16** Khi cha con ông Si-môn đã say, Pơ-tô-lê-mai và những người thuộc phe ông ta xuất đầu lộ diện, vũ khí lăm lăm, xông vào ông Si-môn đang ở trong phòng tiệc. Chúng giết chết ông và hai người con trai cùng với một số lính hầu. **17** Thế là ông ta đã phản bội trắng trợn, và đã lấy ác báo thiên.

**18** Pơ-tô-lê-mai làm bản báo cáo gửi về cho vua, để xin vua phái quân tiếp viện và trao miền đất cũng như các thành phố người Do-thái cho ông ta. **19** Ông ta còn phái một số người khác đến Ghe-de để tiêu diệt ông Gio-an ; ông ta cũng gửi thư cho các người chỉ huy một ngàn quân, khuyên họ đứng về phe ông ta, để được bạc, vàng và tặng phẩm. **20** Ông ta còn phái một số người khác nữa đến chiếm Giê-ru-sa-lem và Núi Đền Thờ. **21** Nhưng có một người đã mau lẹ về Ghe-de báo cho ông Gio-an biết rằng cha ông và các anh em ông đã chết ; người ấy còn nói thêm : "Ông ta còn sai người đến giết cả ông nữa !" **22** Nghe tin ấy, ông Gio-an rất đỗi bàng hoàng ; ông bắt những người đến định giết ông và đem giết đi, vì ông đã biết là chúng tìm cách giết ông. **23** Còn những chuyện khác liên quan đến ông Gio-an, đến các cuộc giao tranh, các chiến công mà ông đã lập, cũng như việc tái thiết các tường lũy do ông thực hiện và các công trình khác, **24** thì tất cả các những điều ấy đã được ghi chép trong cuốn sách Sử biên niên thời ông làm thượng tế, bắt đầu từ khi ông giữ chức thượng tế thay cho thân phụ ông.